

Ngày soạn: 04 / 9 / 2022

Ngày giảng: / 9 / 2022

## **Môn học/hoạt động giáo dục: Mĩ thuật - Lớp: 1**

### **Tên bài học: Chủ đề 1. Mĩ thuật trong nhà trường ;**

**số tiết: 1 tiết**

Thời gian thực hiện: **Tuần 1 (từ 05 / 9 / 2022 đến 09 / 9 / 2022)**

#### **I. Mục tiêu:**

##### **\* về kiến thức kỹ năng:**

- Nhận biết được Mĩ thuật có ở xung quanh và được tạo bởi những đối tượng khác nhau.
- Nhận biết được một số đồ dùng, công cụ, vật liệu để hình thành, sáng tạo trong môn học (HS khuyết tật không cần đạt yêu cầu này)
- Biết cách bảo quản, sử dụng một số đồ dùng học tập.

##### **\* Về phẩm chất:**

- Góp phần bồi dưỡng đức tính chăm chỉ, khả năng quan sát.
- Biết chia sẻ ý kiến cá nhân về sản phẩm của mình và các bạn.
- Biết chăm sóc và bảo vệ môi trường xung quanh.

##### **\* Về năng lực:**

###### **+ Năng lực đặc thù của môn học:**

- Năng lực quan sát và nhận thức thẩm mĩ: Nhận biết được mĩ thuật có ở xung quanh.
- Năng lực sáng tạo và ứng dụng thẩm mĩ: Nhận biết được một số đồ dùng, công cụ, vật liệu để thực hành, sáng tạo.
- Năng lực phân tích và đánh giá thẩm mĩ: Nhận biết và nêu được vẻ đẹp của một số sản phẩm mĩ thuật.

###### **+ Năng lực chung**

- Năng lực tự chủ và tự học: Chuẩn bị đồ dùng học tập, vật liệu học tập.
- Năng lực giao tiếp và hợp tác: Biết trao đổi, thảo luận trong quá trình học tập và nhận xét sản phẩm.
- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: Biết sử dụng vật liệu, công cụ để làm bài.

#### **II. Phương pháp và hình thức tổ chức :**

- **Phương pháp dạy học theo chủ đề:** + Quan sát, vấn đáp, thảo luận.  
+ Thuyết trình, đánh giá, nhận xét.
- **Hình thức tổ chức:** + Hoạt động cá nhân  
+ Hoạt động nhóm

#### **III. Đồ dùng và phương tiện:**

- **Giáo viên:** + Sách Mĩ thuật 1  
+ Tranh ảnh thiếu nhi.  
+ Hình ảnh minh họa trong sách.
- **Học sinh:** + Sách Mĩ thuật 1  
+ Vở thực hành Mĩ thuật 1

+ Bút chì, màu vẽ, đất nặn,...

#### **IV. Hoạt động dạy - học chủ yếu:**

<b>Hoạt động của giáo viên</b>	<b>Hoạt động của học sinh</b>
<p><b>1. Khởi động:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- GV cho HS quan sát tranh ảnh thiếu nhi</li> <li>+ Em nhìn thấy các hình ảnh gì trong tranh?</li> <li>+ Các sản phẩm được làm bằng chất liệu gì?</li> <li>- GV nhận xét và giới thiệu chủ đề: ” <i>Mỹ thuật trong nhà trường</i>”</li> </ul> <p><b>2. Tiến trình của hoạt động:</b></p> <p><b>* Hoạt động 1: Sản phẩm mỹ thuật</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- GV cho HS quan sát hình minh họa đã chuẩn bị / hình SGK trang 6 -7 và đặt câu hỏi:</li> <li>+ Em quan sát thấy những hình ảnh gì?</li> <li>+ Trong tranh có những màu sắc nào?</li> <li>+ Các sản phẩm được làm bằng chất liệu gì?</li> <li>+ Các sản phẩm làm bằng hình thức nào?</li> <li>- Yêu cầu đại diện nhóm trình bày</li> <li>- GV nhận xét và tóm tắt một vài ý lên bảng ( <i>không đánh giá</i>).</li> <li>- GV giải thích: + <i>Sản phẩm mỹ thuật tạo hình là sản phẩm được tạo nên từ những yếu tố , nguyên lí nghệ thuật .</i></li> <li>+ <i>Sản phẩm ứng dụng là vận dụng những yếu tố tạo hình để trang trí một sản phẩm</i></li> <li>- Kể tên một số sản phẩm mỹ thuật mà em đã làm hoặc ở dưới trường mầm non mà em biết?</li> </ul> <p><b>* Hoạt động 2: Mỹ thuật do ai tạo nên</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- GV yêu cầu HS quan sát hình 8-9 trong SGK và đặt câu hỏi:</li> <li>+ Những ai có thể sáng tạo ra sản phẩm mỹ thuật?</li> <li>+ Những lứa tuổi nào có thể thực hiện được các sản phẩm mỹ thuật ?</li> <li>- GV ghi lại một số ý kiến lên bảng ( <i>không đánh giá</i>)</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- HS quan sát và TLCH</li> <li>- HS lắng nghe</li> <li>- HS quan sát và thảo luận nhóm đôi.</li> <li>+ HS TL: Bạn nhỏ đang vẽ tranh, con voi, con cá, , bong bóng, con trâu ....</li> <li>+ Màu đỏ, vàng, xanh dương, xanh lá, cam,...</li> <li>+ Chất liệu: sáp màu, đất nặn, giấy thủ công.....</li> <li>+ Hình thức: vẽ, nặn, đắp nổi, cắt dán....</li> <li>- Đại diện HS trình bày hiểu biết của mình .</li> <li>- HS lắng nghe và theo dõi.</li> <li>- HS lắng nghe</li> <li>- HS trả lời: Lọ hoa bằng các chai nước tái chế, chậu trồng hoa bằng lốp xe, con vật bằng vải, chai nhựa,...</li> <li>- HS quan sát và thảo luận nhóm đôi.</li> <li>+ Họa sỹ, nhà điêu khắc, nhà thiết kế thời trang,...</li> <li>+ Người lớn tuổi ( <i>người già, người trung niên, thanh niên</i>), các em thiếu nhi.</li> </ul>

<p>- GV tóm tắt lại các ý kiến mà HS đã nêu ở trên và giải thích cho HS hiểu rõ thêm :</p> <p>+ <i>Những người hoạt động nghệ thuật chuyên nghiệp: họa sĩ, nhà điêu khắc, nhà nhiếp ảnh, nhà thiết kế thời trang,....</i></p> <p>+ <i>Về lứa tuổi: Người lớn tuổi ( người già, người trung niên, thanh niên), các em thiếu nhi.</i></p> <p><b>* Hoạt động 3: Đồ dùng trong môn học</b></p> <p>- GV yêu cầu HS mở SGK Mĩ thuật 1 trang 10 -11 và đặt câu hỏi:</p> <p>+ Bức tranh con voi, vẽ bằng dụng cụ gì?</p> <p>+ Khi vẽ chưa được , thì các em dùng cái gì để xóa?</p> <p>+ Các bức tranh được tô màu bằng dụng cụ nào?</p> <p>+ Giấy màu dùng để làm gì?</p> <p>+ Hồ dán dùng để làm gì?</p> <p>+ Có được vẽ và tô màu ra bàn, tường không? Vì sao?</p> <p>- GV ghi lại một số ý kiến lên bảng ( <i>không đánh giá</i>)</p> <p>- GV yêu cầu HS mở vở thực hành mĩ thuật 1, trang 5 sử dụng những đồ dùng cần thiết và thực hành theo hướng dẫn.</p> <p>- Cho HS giới thiệu chia sẻ về bức tranh</p> <p>- Nhận xét, tuyên dương HS .</p> <p><i>* GDHS: giữ gìn dụng cụ học tập và không viết vẽ bậy lên tường, bàn ghế, sách vở; biết cách cất đồ dùng đúng nơi quy định và dọn dẹp sạch sẽ nơi học tập của mình.</i></p> <p><b>*Đánh giá – nhận xét:</b></p> <p>- Nhận xét tiết học, tuyên dương, nhắc nhở.</p>	<p>- HS theo dõi.</p> <p>- HS lắng nghe và ghi nhớ.</p> <p>- HS quan sát SGK và lắng nghe câu hỏi.</p> <p>+ Vẽ bằng bút chì</p> <p>+ Cục tẩy hoặc bút chì có tẩy.</p> <p>+ Bút sáp màu, bút chì màu, bút dạ màu.</p> <p>+ Dùng trong các bài tập thực hành xé dán hoặc trang trí.</p> <p>+ Dùng để dán những miếng giấy màu</p> <p>+ Không được. Vì vẽ và tô màu ra bàn, tường sẽ làm xấu lớp học.</p> <p>- HS theo dõi và lắng nghe</p> <p>- HS thực hiện theo cá nhân</p> <p>- Giới thiệu sản phẩm trước lớp</p> <p>- Lắng nghe</p>
---	---

**\* Dặn dò:**

- Về nhà tập quan sát cây cối, con vật... có hình chấm tròn
- Chuẩn bị đầy đủ đồ dùng học tập cho chủ đề sau.

Ngày soạn: 13/9/2021

**TUẦN 2      Chủ đề 2: SÁNG TẠO TỪ NHỮNG CHẤM MÀU ( Tiết 1)**

**I. Mục tiêu:**

**\* Yêu cầu cần đạt về kiến thức kỹ năng:**

- Tạo được chấm bằng nhiều cách khác nhau (không bắt buộc với HSKT)
- Biết sử dụng chấm để tạo nét, tạo hình và trang trí sản phẩm.
- Thực hiện được các bước để làm sản phẩm.

**\* Về phẩm chất:**

Góp phần bồi dưỡng đức tính chăm chỉ, ý thức, trách nhiệm, siêng năng, trung thực, yêu thương, chia sẻ của HS qua những biểu hiện cụ thể:

- Biết tôn trọng sản phẩm của mình và của bạn.
- Biết trung thực khi đưa ra các ý kiến cá nhân về sản phẩm.
- Biết chia sẻ tình cảm, yêu thương của mình với người xung quanh.
- Biết ứng dụng vào cuộc sống.

**\* Về năng lực:**

+ Năng lực đặc thù của môn học:

- Năng lực quan sát và nhận thức thẩm mỹ: HS nhận biết những chấm màu, tạo được chấm màu bằng nhiều hình thức khác nhau, sử dụng trang trí mỹ thuật ( trừ HS khuyết tật)
- Năng lực sáng tạo và ứng dụng thẩm mỹ: tạo được chấm màu bằng các hình thức khác nhau, biết sử dụng chấm màu để tạo nét, tạo hình và trang trí sản phẩm.
- Năng lực phân tích và đánh giá thẩm mỹ: Biết nhận xét đánh giá đưa ra các ý kiến cá nhân về sản phẩm.

+ Năng lực chung

- Năng lực tự chủ - tự học: chuẩn bị đồ dùng học tập và vật liệu học tập.
- Năng lực giao tiếp - hợp tác: biết trao đổi, thảo luận trong quá trình học tập và nhận xét sản phẩm.
- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: biết thực hiện các bước làm sản phẩm.

**II. Phương pháp và hình thức tổ chức :**

- **Phương pháp dạy học theo chủ đề:**
  - + Quan sát, vấn đáp, thảo luận.
  - + Luyện tập, tạo hình 2 chiều.
  - + Thuyết trình, đánh giá, nhận xét.
- **Hình thức tổ chức:**
  - + Hoạt động cá nhân
  - + Hoạt động nhóm

**III. Đồ dùng và phương tiện:**

- **Giáo viên:**
  - + Sách Mĩ thuật 1
  - + Tranh minh họa .
  - + Một số sản phẩm bằng hạt , đá, vỏ xò,....
  - + Giấy, các loại hạt, màu sáp, màu dạ, màu nước, tăm bông...

- **Học sinh:** + Sách Mĩ thuật 1
- + Vở thực hành Mĩ thuật 1 ( nếu có)
- + Giấy vẽ, bút chì, màu vẽ, đất nặn,...
- + Đồ vật tái chế như ly nhựa, chai nhựa, đĩa nhựa....., giấy màu.
- + Một số loại hạt, bìa cứng, keo sữa...

**IV. Hoạt động dạy - học chủ yếu:**

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
-------------------------	------------------------

**1. Khởi động:**

- Cho HS nghe những câu hát có những màu sắc khác nhau, học sinh sẽ chấm màu đó vào giấy của mình.
- Gõ thước yêu cầu cả lớp đưa tranh
- GV quan sát tranh vẽ của HS, tuyên dương cả lớp, giới thiệu vào bài “*Sáng tạo từ những chấm màu*”.

**2. Tiến trình dạy học:**

**\* Hoạt động 1. Quan sát và thẩm mĩ:**

□ **Chấm trong tự nhiên**

- Cho học sinh quan sát hình ảnh hai chiếc lá (*1 chiếc lá màu xanh, 1 chiếc lá có chấm màu*)
- Hai chiếc lá khác nhau ở những điểm nào?
- Ngoài chiếc lá này em còn biết những đồ vật, sự vật, con vật nào được trang trí chấm màu?
- Cho học sinh quan sát thêm một số hình ảnh các sự vật, đồ vật, con vật... có họa tiết chấm màu

**\*Kết luận:** *Chấm màu xuất hiện nhiều trong cuộc sống và có nhiều hình dạng, màu sắc khác nhau.*

□ **Chấm trong mĩ thuật.**

- Cho HS quan sát các hình ảnh trong SGK trang 13 và đặt câu hỏi:
- + Em hãy kể những chấm màu trong bức tranh “*Hoa*” ?

- HS lắng nghe và chấm màu vào giấy theo lời bài hát

- HS thực hiện.
- Lắng nghe

- Quan sát hình ảnh

- HS so sánh
- HS trả lời: Con hươu cao cổ, con cá, cây nấm, cây xương rồng,....
- HS quan sát

- Lắng nghe và ghi nhớ

- Quan sát hình ảnh SGK trang 13

- HS trả lời: Chấm màu đỏ, vàng, cam,...có chấm to , có chấm nhỏ
- HS trả lời: Chấm màu xanh

---

+ Tác phẩm điêu khắc sứ có những chấm màu màu gì?  
+ Cho HS xem bức tranh “Bãi biển ở Hây” SGK/15 và một số tranh chấm màu khác do GV chuẩn bị, GV giải thích để HS hiểu nhiều chấm màu đặt cạnh nhau sẽ tạo nên những mảng màu hài hòa, rực rỡ, chói lóa.....

\*Kết luận: Trong mỹ thuật, chấm màu được sử dụng để tạo nên sự sinh động.

\***Nhận xét :**

- Nhận xét tiết học, tuyên dương, nhắc nhở.

\* **Dặn dò:**

- Chuẩn bị đồ dùng học tập cho tiết học sau.

---

- HS xem tranh  
- Lắng nghe GV giải thích

- Lắng nghe

- Lắng nghe

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh

○ Ngày soạn:

● Ngày dạy:

**TUẦN 3                      Chủ đề 2: SÁNG TẠO TỪ NHỮNG CHẤM MÀU ( Tiết 2)**

**1. Khởi động:**

Trò chơi “Ai nhanh hơn”.

GV phổ biến luật chơi

Nhận xét, tuyên dương

**2. Tiến trình dạy học :**

**\* Hoạt động 2. Thể hiện:**

□ **Cách 1: Tạo chấm màu từ hạt, vật liệu trong tự nhiên**

- GV cho HS quan sát cách tạo chấm màu qua một số sản phẩm đã chuẩn bị trước đồng thời gợi ý :

+ Có những cách nào để tạo ra chấm màu ?

□ **Cách 2: Tạo chấm màu (màu sáp, nước, chì...)**

- GV cho HS quan sát cách tạo chấm màu trong SGK mỹ thuật 1 trang 14 và đặt câu hỏi:  
+ Có những cách nào để tạo ra chấm màu?

- Ngoài những cách trên còn có những cách tạo chấm màu nào khác?

- GV thị phạm cách tạo chấm màu cho HS quan sát theo 2 cách:

\*Cách 1: Chấm ba chấm cùng nhau liên tục giống nhau ( VD: một chấm đỏ - một chấm đỏ - một chấm đỏ ) .

+ Các chấm này có giống nhau và được nhắc lại không?

- GV giải thích : *Hình thức sắp xếp các chấm màu theo cách thứ nhất gọi là nhắc lại.*

\*Cách 2: GV chấm màu theo hình thức xen kẽ (VD: một chấm đỏ - một chấm vàng – một chấm đỏ)

- HS lắng nghe và chấm màu vào giấy theo lời bài hát

- HS quan sát sản phẩm .

- HS trả lời : chấm màu bằng hạt, đá, sỏi, ...

- HS quan sát

- HS trả lời : chấm màu bằng tăm bông, xé dán, chấm màu bằng ngón tay, nặn....

- HS trả lời :

- Quan sát cách thực hiện

- HS quan sát GV thị phạm

- HS nhận xét: các chấm này có giống nhau và được nhắc lại

- Lắng nghe

- HS quan sát GV thị phạm.

- 
- |  |  |
|--|--|
| <p>+ Hình thức này có khác với hình thức chấm ở trên không? Khác như thế nào?</p> <p>- GV giải thích : <i>Hình thức sắp xếp các chấm màu theo cách thứ nhất gọi là xen kẽ.</i></p> <p>- GV cho HS chọn một trong hai cách để thực hành tạo chấm màu theo cách của mình.</p> <p>- Cho HS giới thiệu chia sẻ về bức tranh</p> <p><b>*Nhận xét :</b></p> <p>- Nhận xét tiết học, tuyên dương, nhắc nhở.</p> <p><b>* Dặn dò:</b></p> <p>- Chuẩn bị đồ dùng học tập cho tiết học sau.</p> | <p>- HS nhận xét : có, được lặp lại các màu khác nhau.</p> <p>- Lắng nghe</p> <p>- HS thực hành .</p> <p>- Giới thiệu, chia sẻ sản phẩm trước lớp</p> <p>- Lắng nghe</p> |
|--|--|
-

Ngày soạn:

Ngày dạy: từ

Đay lớp:

**TUẦN 4**

## **Chủ đề 2: SÁNG TẠO TỪ NHỮNG CHẤM MÀU (Tiết 3)**

### **1. Khởi động:**

- GV cho HS hát
- GV nhận xét.

### **2. Tiến trình dạy học (tiếp):**

#### **\* Hoạt động 3. Thảo luận : Quan sát tranh từ các nét**

- Hướng dẫn HS quan sát hình minh họa SGK Mĩ thuật 1 trang 15 và cùng nhau trao đổi về cách sắp xếp các chấm màu
- + Bức tranh vẽ hình ảnh gì? Hình ảnh trong bức tranh được tạo ra từ những hình gì?

+ Bức tranh vẽ hình ảnh gì? Các chấm tròn được sắp xếp như thế nào?

+ Chấm tròn màu vàng ở vị trí nào trong hình bông hoa?

- GV cho HS xem thêm một số bức tranh để thảo luận nhóm về các hình thức sắp xếp chấm màu.

**Kết luận:** Có nhiều cách sắp xếp chấm màu khác nhau, mỗi cách tạo nên hình ảnh và vẻ đẹp riêng.

#### **\* Hoạt động 4. Vận dụng: Trang trí đồ vật từ các nét chấm mà em thích.**

- Hướng dẫn HS dùng chấm màu để trang trí một đồ vật mà em yêu thích
- GV cho HS quan sát các đồ vật, trang phục, sản phẩm mĩ thuật,... được trang trí bằng chấm màu
- + Đây là những đồ vật gì?
- + Trên các đồ vật có trang trí những hình gì?

+ Các hình trang trí màu gì? Sắp xếp như thế nào?

+ Em thích cách trang trí đồ vật nào? Tại sao?

- Cả lớp hát

- HS quan sát

+ Tranh vẽ ông Mặt trời được tạo ra từ những chấm màu đỏ và màu vàng sắp xếp xen kẽ nhau.

+ Tranh vẽ vườn hoa tạo ra từ những chấm màu hồng, tím (hoa), xanh (lá cây); ông Mặt trời màu đỏ, vàng; sắp xếp nhắc lại.

+ Chấm tròn màu vàng ở giữa hình bông hoa (nhụy hoa)

- HS quan sát, thảo luận nhóm trả lời câu hỏi khai thác nội dung về các hình thức sắp xếp chấm màu

- Lắng nghe

- Quan sát

- Bình hoa, chai nước, hộp bút,...

- Hình bông hoa, con vật bằng các chấm tròn to nhỏ.

- Màu đỏ, xanh, vàng,... được sắp xếp nhắc lại, xen kẽ.

- HS lựa chọn.

- Cái cốc, bút chì, đồng hồ, khung ảnh,.....

---

- Ngoài những hình ảnh trên em còn biết những đồ vật nào khác cũng được trang trí bằng các chấm màu?

**Kết luận:** Sử dụng chấm màu trong trang trí giúp cho các đồ vật, trang phục, sản phẩm mỹ thuật trở nên sinh động hơn

- Yêu cầu HS vẽ hình một đồ vật hoặc trang trí đồ vật mà em yêu thích, sau đó sử dụng chấm màu để trang trí .

**\*Nhận xét :**

- Nhận xét tiết học, tuyên dương, nhắc nhở.

**\* Dặn dò:**

- Bảo quản và giữ gìn sản phẩm để chuẩn bị cho tiết sau
- Chuẩn bị đồ dùng học tập cho tiết học sau.

- Lắng nghe

- HS thực hành

- Lắng nghe

Ngày soạn:

Ngày dạy: từ

Dạy lớp:

**TUẦN 5**

**Chủ đề 2: SÁNG TẠO TỪ NHỮNG CHẤM MÀU (Tiết 4)**

### 1. Khởi động:

- Chơi trò chơi: “ Nhà thiết kế tài ba”
- GV phổ biến luật chơi
- Nhận xét, tuyên dương

### 2. Tiến trình dạy học ( tiếp):

#### \* Hoạt động 4. Vận dụng: Trang trí đồ vật từ các nét chấm mà em thích.

- GV tiếp tục cho HS trang trí đồ vật từ các nét chấm
- Trong lúc HS thực hành, GV quan sát xung quanh và hướng dẫn những HS còn lúng túng khi vẽ, trang trí đồ vật từ các nét chấm.

#### □ Tổ chức trưng bày, nhận xét cuối chủ đề

- GV mời HS lên bảng giới thiệu về bài thực hành của mình theo các gợi ý sau:
  - + Em tạo chấm màu bằng cách nào?
  - + Em sắp xếp các chấm màu theo hình thức nào?
- + Khi làm em có gặp khó khăn gì không?
- GV cho HS nhận xét bài của mình/của bạn

#### \* **Củng cố :**

- Qua chủ đề này các em học được những cách thức chấm màu nào và làm được sản phẩm gì?

#### \* **Đánh giá – nhận xét:**

- Giáo viên nhận xét chung của tiết học và tuyên dương.

#### \* **Dặn dò:**

- Về nhà quan sát các nét cơ bản (*nét thẳng, cong, gập khúc, cong, xoắn, nét thanh, nét đậm, ....*) có trong đồ vật, thiên nhiên để chuẩn bị cho chủ đề 3: Nét vẽ của em.
- Chuẩn bị đồ dùng học tập cho tiết học sau.

- Lắng nghe và tham gia trò chơi.
- Lắng nghe.

- Thực hiện.

- Giới thiệu sản phẩm trước lớp.

- + Bằng cách dùng sáp màu.
- + Nhắc lại hoặc xen kẽ

- + HS TL
- HS thực hiện

- 3-4 HS trình bày theo cảm nhận riêng

Ngày soạn:

Ngày dạy: từ

Dạy lớp:

**TUẦN 6**

**Chủ đề 3: NÉT VẼ CỦA EM ( Tiết 1)**

## **I. Mục tiêu:**

### ***\*Yêu cầu cần đạt về kiến thức kỹ năng:***

- Bước đầu nhận biết yếu tố nét trong cuộc sống và trong sản phẩm mỹ thuật.
- Mô phỏng, thể hiện được yếu tố nét có kích thước khác nhau.
- Sử dụng nét để vẽ và dùng nét trong trang trí, vận dụng được nét để tạo nên sản phẩm mỹ thuật.

### ***\*Về phẩm chất:***

Góp phần bồi dưỡng đức tính chăm chỉ, ý thức, trách nhiệm, siêng năng, trung thực, yêu thương của HS qua những biểu hiện cụ thể:

- Biết tôn trọng sản phẩm của mình và của bạn.
- Biết trung thực khi đưa ra các ý kiến cá nhân về sản phẩm.
- Biết chia sẻ tình cảm, yêu thương của mình với người xung quanh.
- Biết ứng dụng vào cuộc sống.

### ***\* Về năng lực:***

#### **+ Năng lực đặc thù của môn học:**

- Năng lực quan sát và nhận thức thẩm mỹ: HS nhận biết những nét tạo được nhiều nét khác nhau và sử dụng trong trang trí mỹ thuật.
- Năng lực sáng tạo và ứng dụng thẩm mỹ: tạo được nhiều loại nét khác nhau, biết sử dụng nét để tạo hình và trang trí sản phẩm.
- Năng lực phân tích và đánh giá thẩm mỹ: Biết nhận xét đánh giá đưa ra các ý kiến cá nhân về sản phẩm.

#### **+ Năng lực chung :**

- Năng lực tự chủ - tự học: chuẩn bị đồ dùng học tập và vật liệu học tập.
- Năng lực giao tiếp - hợp tác: biết trao đổi, thảo luận trong quá trình học tập và nhận xét sản phẩm.
- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: biết thực hiện các bước để làm sản phẩm.

## **II. Phương pháp và hình thức tổ chức :**

- **Phương pháp dạy học theo chủ đề:**
  - + Quan sát, vấn đáp, thảo luận.
  - + Luyện tập, tạo hình 2 chiều.
  - + Thuyết trình, đánh giá, nhận xét.
- **Hình thức tổ chức:**
  - + Hoạt động cá nhân
  - + Hoạt động nhóm

## **III. Đồ dùng và phương tiện:**

- **Giáo viên:**
  - + Sách Mỹ thuật 1, Sách giáo viên Mỹ thuật
  - + Hình vẽ minh họa : cây cối, con vật, kẹo mút,...
  - + Hình minh họa về nét và đồ vật có sử dụng nét trong trang trí.
  - + Sản phẩm của học sinh (năm trước)
  - + Màu sáp, màu dạ, màu nước, đất nặn...
- **Học sinh:**
  - + Sách Mỹ thuật 1
  - + Vở thực hành Mỹ thuật 1 (nếu có)
  - + Giấy vẽ, bút chì, màu vẽ, đất nặn,...

## **IV. Hoạt động dạy học**

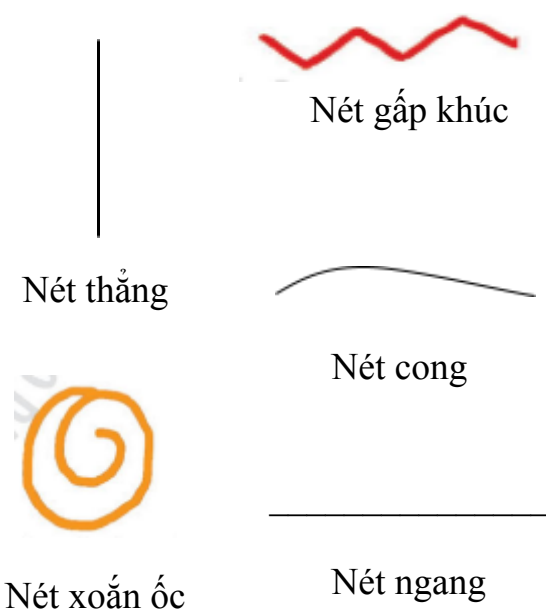
## 1. Khởi động:

- Cho cả lớp hát bài: Cháu vẽ ông mặt trời
- Cả lớp hát xong, đồng thời đặt câu hỏi:  
+ Để vẽ ông mặt trời em dùng đường nét gì?
- GV giới thiệu: Để vẽ ông Mặt trời, chúng ta dùng nét cong, nét thẳng.....Hôm nay, chúng ta sẽ tìm hiểu qua chủ đề: “Nét vẽ của em”
- Gọi HS nêu lại tên chủ đề.

## 2. Tiến trình dạy học :

### \* Hoạt động 1. Quan sát và thẩm mĩ: Một số loại nét và nét trong cuộc sống.

- GV giới thiệu các nét và đặc điểm nhận dạng thông qua hình minh họa đã chuẩn bị trước hoặc vẽ minh họa trực tiếp trên bảng:



- GV yêu cầu HS mở SGK *Mĩ thuật 1*, trang 16 – 17 về các nét và xuất hiện trên những hình ảnh, sự vật nào, đồng thời gợi ý câu hỏi:  
+ Em phát hiện ra các nét gì ?
- + Có các hình ảnh gì? Và xuất hiện các nét gì?

- Hát
- HS lắng nghe và trả lời câu hỏi
- 3-4 HS trả lời
- HS lắng nghe
- HS nêu lại tên chủ đề.
- HS quan sát hình minh họa
- Nét thẳng : vẽ từ trên xuống dưới thành một đường thẳng đứng ( VD: *Người đứng, cây, ngôi nhà,....*)
- Nét xoắn ốc : vẽ từ trong ra ngoài tạo thành hình vòng tròn ( VD: *Kẹo mút, con ốc sên,...*)
- Nét gấp khúc: vẽ từ dưới lên trên rồi đi xuống, đi lên.... cho đến khi mình dừng lại ( VD: *dãy núi, mái nhà, cành cây bị bể gãy,....*)
- Nét cong: vẽ từ trái đi lên theo đường cong rồi lượn xuống ...sang phải ( VD: *sóng biển, đám mây, ông mặt trời,....*)
- Nét ngang: vẽ từ trái sang phải thành một đường thẳng ngang ( VD : *Bảng viết, vạch kẻ đường, bờ tường,....*)
- HS quan sát SGK
- + Nét đứt, nét ngang, nét cong, nét gấp khúc.
- + Con ngựa vằn: có nét cong, nét ngang màu đen – trắng, to – nhỏ;  
Con cá: nét ngang, Hoa lan: thẳng, ngang ; Lá cây cam nhung, Hoa huệ

- GV cho HS quan sát xung quanh lớp học , sân trường, để tìm các nét trên.  
+ Các nét mà em biết có ở đồ vật, con vật, cảnh vật nào?

- GV nhận xét và kết luận: *Trong cuộc sống xuất hiện có nhiều loại nét như: nét đứt, nét ngang, nét cong, nét gấp khúc.... làm cho cuộc sống vui tươi, phong phú hơn.*

**\* Hoạt động 2. Thể hiện: Tạo nét vẽ bằng sáp màu.**

- GV yêu cầu HS quan sát hình minh họa trang 18, đồng thời hỏi:  
+ Bằng cách nào để tạo ra các nét?  
+ Vẽ được nét nhỏ (*thanh*), nét to (*đậm*) thì vẽ như thế nào?

- GV nhận xét và bổ sung .  
- GV cho HS xem một số sản phẩm của HS năm trước để tham khảo.  
- GV cho HS thực hành : tạo nét vẽ bằng sáp màu vào vở thực hành .  
- Trong lúc thực hành, GV động viên , hướng dẫn các em vẽ nhẹ nhàng, thả lỏng tay cầm bút, không yêu cầu phải thẳng (*không dùng thước kẻ để vẽ*) và sử dụng các lực vẽ khác nhau để tạo nên nét thanh – đậm , to – nhỏ ,...

- GV mời HS lên bảng giới thiệu về bài thực hành của mình theo các gợi ý sau:  
+ Em vẽ các nét gì? Bằng những màu sắc nào?

- GV cho HS nhận xét bài của mình/của bạn.

**\*Nhận xét :**

- Nhận xét tiết học, tuyên dương, nhắc nhở.

**\* Dặn dò:**

- Xem trước các hoạt động tiếp theo của tiết 2.  
- Chuẩn bị đầy đủ đồ dùng học tập: sách Mĩ thuật 1, vở thực hành mĩ thuật 1 hoặc giấy vẽ , sáp màu, bút chì, tẩy,....

tây : nét thẳng, nét cong; Vạch kẻ đường: nét thẳng, nét ngang, nét đứt.

- HS quan sát, tìm hiểu.

+ Bàn ghế, quạt điện, bóng đèn,tủ,.... con hổ, con gà, con hươu cao cổ, dãy núi, đường đi .....

- Lắng nghe.

- HS quan sát , thảo luận.

+ Dùng màu sáp.

+ Dùng màu đưa tay nhẹ, nét đậm dùng lực tay ấn thật mạnh xuống giấy để vẽ các nét.

- Lắng nghe.

- Quan sát, học tập, lấy ý tưởng.

- HS thực hiện.

- HS lên bảng giới thiệu bài

+ Nét cong, gấp khúc, thẳng,.....màu vàng, xanh, đỏ,....

- HS nhận xét

- Lắng nghe

---

Ngày soạn:  
Ngày dạy: từ  
Dạy lớp:  
**TUẦN 7**

**Chủ đề 3: NÉT VẼ CỦA EM (Tiết 2)**

**1. Khởi động:**

- Cho HS lên bảng thi vẽ các nét hình ảnh đã có sẵn do GV chuẩn bị trước.
- GV khen ngợi và giới thiệu bài.

**2. Tiến trình dạy học :**

\* **Hoạt động 3. Thảo luận: Quan sát hình vẽ.**

- HS tham gia trò chơi.

- Lắng nghe

- HS quan sát, trao đổi

- GV cho HS quan sát lại sản phẩm của phần khởi động hoặc hình: Khinh khí cầu trang 19 , yêu cầu HS trao đổi về những loại nét sử dụng trong vẽ, trang trí ở hình kẹo mút, con vật, khinh khí cầu....

- GV nêu câu hỏi gợi mở:

+ Con vật / khinh khí cầu gồm những phần nào?

+ Con vật / khinh khí cầu có những nét gì?

+ Bạn dùng những màu nào để vẽ con vật / khinh khí cầu?

+ Em dùng những nét màu nào để vẽ tranh, tạo sản phẩm bằng nét của mình?

- GV nhận xét và khen ngợi HS.

- GV tóm tắt: *Có thể dùng các nét để vẽ và trang trí cho hình thêm sinh động.*

**\* Hoạt động 4. Vận dụng: Vẽ tranh , tạo sản phẩm bằng nét mà em thích**

- Yêu cầu HS mở SGK trang 20 – 21 (phần tham khảo) quan sát, tham khảo, đồng thời gợi ý câu hỏi:

+ Có mấy bước để vẽ được con voi? Kể tên từng bước.

- GV nhận xét và thị phạm trên bảng

+ Có 3 bước: - B1: Vẽ hình con voi và dùng màu xanh trang trí bằng nét xiên vào thân của con voi.

- B2: Dùng màu đỏ, vàng trang trí vào phần tai , chân , lưng của con voi bằng nét cong, gấp khúc, thẳng.

- B3: Trang trí màu nền bằng các nét thẳng, cong.

+ Ngoài sử dụng bằng sáp màu để vẽ hoặc trang trí sản phẩm còn có những cách nào để tạo ra các nét ?

+ Và sử dụng trong các sản phẩm trang trí nào?

- GV nhận xét và bổ sung.

- GV nêu yêu cầu bài thực hành: Sử dụng nét để vẽ và trang trí một đồ vật hoặc con vật mà mình yêu thích

- Tổ chức cho HS thực hành: Vẽ tranh , tạo sản phẩm bằng nét mà em thích.

- Lưu ý: *chỉ cần vẽ hình và trang trí bằng nét, không tô màu vào hình.*

- Lắng nghe và TLCH

+ Gồm 4 phần: Đầu - thân – chân - đuôi/ Dù – thùng.

+ Nét cong, nét thẳng, nét xoắn ốc/ nét cong, gấp khúc, ngang....

+ Màu đỏ, vàng, cam, xanh, tím...

+ HS trả lời theo cảm nhận riêng.

- Lắng nghe

- Ghi nhớ.

- Quan sát, tham khảo.

- HS trả lời

- HS lắng nghe và quan sát GV thị phạm.

+ Bằng đất nặn, dùng nét vẽ trang trí,.....

+ Sản phẩm : vải thổ cẩm, tranh dân gian Đông Hồ.

- Lắng nghe

- Lắng nghe

- HS thực hành.

---

**\*Nhận xét :**

- Nhận xét tiết học, tuyên dương, nhắc nhở.

- Lắng nghe

**\* Dặn dò:**

- Bảo quản bài vẽ cho tiết 3 để hoàn thiện và trưng bày sản phẩm.
  - Chuẩn bị đầy đủ đồ dùng học tập đầy đủ.
- 

Ngày soạn:

Ngày dạy: từ

Dạy lớp:

**TUẦN 8**

**Chủ đề 3: NÉT VẼ CỦA EM (Tiết 3)**

**1. Khởi động:**

- Cho HS hát
- Nhận xét và giới thiệu bài

**2. Tiến trình dạy học ( tiếp):**

**\* Hoạt động 4. Vận dụng: Trang trí đồ vật từ các nét chấm mà em thích.**

- GV tiếp tục cho HS tạo sản phẩm bằng nét
- Trong lúc HS thực hành, GV quan sát xung quanh và hướng dẫn những HS còn lúng túng khi vẽ, trang trí đồ vật/con vật từ các nét chấm.

- Cả lớp hát.
- Lắng nghe.

- Thực hiện.

- Giới thiệu sản phẩm trước lớp.

---

□ **Tổ chức trung bày, nhận xét cuối chủ đề**

- GV mời HS lên bảng giới thiệu về bài thực hành của mình theo các gợi ý sau:

- + Em đã vẽ những đồ vật, con vật nào?
- + Em sử dụng những nét gì để trang trí?

- GV cho HS nhận xét bài của mình/của bạn

**\*Nhận xét :**

- Nhận xét tiết học, tuyên dương, nhắc nhở.

**\* Dặn dò:**

- Về nhà quan sát các hình cơ bản (*hình vuông, hình tròn, hình tam giác.....*) có trong đồ vật, thiên nhiên để chuẩn bị cho chủ đề 4: Sáng tạo từ những hình cơ bản.

- Chuẩn bị đồ dùng học tập cho tiết học sau.

---

- + Con gà, con bò, cóc ,lọ....
- + Nét cong, gấp khúc, xoắn ốc,...
- HS thực hiện

- Lắng nghe.

Ngày soạn: 25 / 10 / 2021

Ngày giảng: 27, 29 / 10 / 2021

**Môn học: *Mĩ thuật* - Lớp 1**

**Tên bài học: Chủ đề 4. SÁNG TẠO TỪ NHỮNG HÌNH CƠ BẢN**

(Thời lượng 4 tiết \* Thực hiện tiết 1)

**Thời gian thực hiện: Tuần 8 ( Từ 25 / 10 / 2021 đến 29 / 10 / 2021)**

**I. Mục tiêu:**

**\* Yêu cầu cần đạt về kiến thức kỹ năng:**

- Biết mô tả hình dạng của các hình cơ bản.
- Bước đầu hình thành khả năng quan sát, liên tưởng từ hình cơ bản đến một số đồ vật xung quanh.
- Vẽ được đồ vật có dạng hình cơ bản.
- Biết sử dụng hình cơ bản trong trang trí đồ vật đơn giản.
- Sử dụng vật liệu sẵn có để thực hành sáng tạo.
- Sắp xếp được các sản phẩm cá nhân tạo thành sản phẩm nhóm.
- Trưng bày và nêu được tên sản phẩm, biết chia sẻ cảm nhận về sản phẩm của cá nhân, của bạn bè.

\* **HS khuyết tật:** Bước đầu nhận biết, nắm được một số hình dạng của các hình cơ bản dưới sự hướng dẫn của giáo viên.

**\*Về phẩm chất :**

Chủ đề bồi dưỡng đức tính chăm chỉ, ý thức, trách nhiệm, siêng năng, trung thực, yêu thương ở HS qua những biểu hiện cụ thể:

- Biết cách sử dụng, bảo quản một số vật liệu, chất liệu thông dụng như màu vẽ (chì màu, sáp màu...) trong thực hành vận dụng.
- Biết chăm chỉ, siêng năng để hoàn thành sản phẩm.
- Biết cảm nhận về đẹp về sản phẩm, tôn trọng sản phẩm của mình và của bạn.
- Biết chia sẻ chân thực suy nghĩ tình cảm, yêu thương của mình qua trao đổi nhận xét sản phẩm

**\*Về năng lực môn học :**

+ Năng lực đặc thù của môn học:

- Năng lực quan sát và nhận thức thẩm mỹ: HS nhận biết được những hình dạng của các hình cơ bản ( hình tam giác, hình vuông, hình tròn)
- Năng lực sáng tạo và ứng dụng thẩm mỹ: Vẽ được đồ vật có dạng hình cơ bản.
- Biết sử dụng hình cơ bản trong trang trí đồ vật đơn giản.
- Năng lực phân tích và đánh giá thẩm mỹ: Trưng bày và nêu được tên sản phẩm, biết chia sẻ cảm nhận về sản phẩm của cá nhân và của bạn

+ Năng lực chung :

- Năng lực tự chủ và tự học: Chuẩn bị đồ dùng học tập, vật liệu học tập.
- Năng lực giao tiếp và hợp tác: Biết trao đổi, thảo luận trong quá trình học tập và nhận xét sản phẩm.
- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: Biết sử dụng vật liệu, công cụ, họa phẩm để làm bài.

**II. Phương pháp và hình thức tổ chức :**

- **Phương pháp dạy học theo chủ đề:**
  - + Quan sát, vấn đáp, thảo luận.
  - + Luyện tập, tạo hình 2 chiều.
  - + Thuyết trình, đánh giá, nhận xét.
- **Hình thức tổ chức:**
  - + Hoạt động cá nhân
  - + Hoạt động nhóm

**III. Đồ dùng và phương tiện:**

- **Giáo viên:**
  - + Sách Mĩ thuật 1, Sách giáo viên Mĩ thuật
  - + Mô hình ( hình tròn, hình vuông, hình tam giác)

- + Một số đồ vật thật ( ảnh, vật) có dạng hình tròn, hình vuông, hình tam giác
- + Hình minh họa ( hình tròn, hình vuông, hình tam giác)
- + Giấy vẽ, giấy màu, keo dán, bút chì,.....

- Học sinh:**
- + Sách Mĩ thuật 1
  - + Vở thực hành Mĩ thuật 1 ( nếu có)
  - + Giấy vẽ, bút chì, màu vẽ, giấy màu ,...

#### **IV. Hoạt động dạy - học chủ yếu:**

<b>Hoạt động của GV</b>	<b>Hoạt động của HS</b>
<p><b>1. Khởi động:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- GV tổ chức cho HS chơi trò chơi: Hình gì – vật gì?</li> <li>- GV nêu cách chơi: GV treo hình minh họa ( hình tròn, hình vuông, hình tam giác)</li> <li>+ GV lấy một số đồ vật thật ( ảnh, vật) có dạng hình tròn, hình vuông, hình tam giác gắn trên bảng, có khoảng cách để HS xếp hình.</li> <li>+ Yêu cầu HS sắp xếp các hình đồ vật tương ứng với hình cơ bản.</li> <li>- Cách tiến hành: cho 2 HS lên sắp xếp các hình có dạng hình cơ bản theo cột.</li> <li>- GV và HS còn lại nhận xét, tuyên dương cá nhân/ nhóm sắp xếp đúng.</li> <li>- GV giới thiệu bài và ghi bảng</li> <li>- Gọi HS nêu lại tên chủ đề.</li> </ul> <p><b>2. Tiến trình dạy học :</b></p> <p><b>* Hoạt động 1. Quan sát và thẩm mĩ:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- GV cho HS quan sát một số hình cơ bản bằng mô hình .</li> <li>+ Đây là hình gì?</li> <li>- GV cho HS quan sát hình cơ bản trong tranh vẽ có tên : <i>Những ngôi nhà</i>, tranh sáp màu của Tô Phương Dung, đồng thời đặt câu hỏi: <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Em nhìn thấy những hình ảnh gì trong các ngôi nhà vừa quan sát?</li> <li>+ Mỗi hình đó là bộ phận nào của ngôi nhà?</li> </ul> </li> <li>+ Hình nào được lặp lại nhiều lần?</li> <li>+ Ngôi nhà trong tranh được tạo ra bằng cách nào?</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- HS lắng nghe</li> <li>- 2 HS lên thực hiện trò chơi.</li> <li>- HS còn lại nhận xét.</li> <li>- HS lắng nghe</li> <li>- HS nhắc lại.</li> <li>- HS quan sát</li> <li>+ Hình tam giác, hình vuông, hình tròn.</li> <li>- HS quan sát và TLCH</li> <li>+ Hình tam giác, hình tròn , hình vuông, hình chữ nhật.</li> <li>+ Hình tam giác là mái nhà, hình tròn là cửa sổ, hình vuông là thân nhà, cửa sổ, hình chữ nhật là cột nhà.</li> <li>+ Hình tam giác, hình vuông.</li> <li>+ Ngôi nhà trong tranh được tạo ra bằng cách vẽ, ngoài ra bằng xé dán</li> <li>- Lắng nghe và ghi nhớ</li> </ul>

- GV tóm tắt: + *Chúng ta có thể thấy sự kết hợp của các hình vuông, tam giác, hình tròn trong các ngôi nhà xung quanh chúng ta.*  
 + *Ngôi nhà trong tranh được tạo bằng cách vẽ các hình vuông, tam giác, tròn...từ sáp màu.*

□ **Đồ vật có dạng hình cơ bản** ( hình tam giác, hình vuông, hình tròn).

- GV cho HS quan sát mô hình : hình tam giác và giới thiệu về đặc điểm nhận dạng của hình:  
*Hình tam giác là hình có 3 cạnh bằng nhau và tạo nên bởi các nét thẳng.*

- GV yêu cầu HS mở SGK trang 23 , quan sát ảnh minh họa một số vật có dạng hình tam giác, đồng thời gợi ý câu hỏi:

+ Em phát hiện ra các vật gì?

+ Kể tên các vật ở xung quanh có dạng hình tam giác?

- GV nhận xét, tóm tắt các ý kiến của HS lên bảng ( không đánh giá).

- GV treo tranh minh họa hoặc vẽ minh họa trực tiếp trên bảng theo 2 cách vẽ hình tam giác:

Cách 1: Vẽ nối liền nét



Cách 2: Vẽ rời từng nét



- GV cho HS quan sát mô hình: hình vuông và giới thiệu về đặc điểm nhận dạng của hình:  
*Hình vuông là hình có 4 cạnh bằng nhau và tạo nên bởi các nét thẳng.*

- GV yêu cầu HS mở SGK trang 24 , quan sát ảnh minh họa một số vật có dạng hình tam giác, đồng thời gợi ý câu hỏi:

+ Em phát hiện ra các vật gì?

+ Kể tên các vật ở xung quanh có dạng hình vuông?

- GV nhận xét, tóm tắt các ý kiến của HS lên bảng ( không đánh giá).

- HS quan sát và nhận dạng hình tam giác.

- HS quan sát và TLCH

+ Lều vải, biển báo giao thông, cờ trang trí, con bướm.

+ Dây núi, tai con mèo, cây thông, mái nhà, đèn ông sao....

- HS lắng nghe

- HS quan sát GV minh họa

- HS quan sát và nhận dạng hình vuông.

- HS quan sát và TLCH

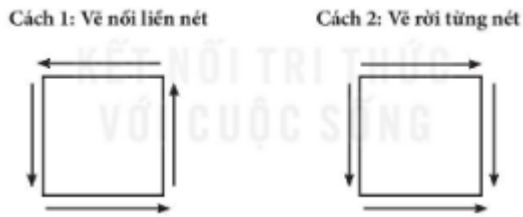
+ Khăn thổ cẩm, bánh trung, ô cửa.

+ Viên gạch hoa, đồng hồ, mặt ghế...

- HS lắng nghe

- HS quan sát GV minh họa

- GV treo tranh minh họa hoặc vẽ minh họa trực tiếp trên bảng theo 2 cách vẽ hình vuông:



- GV cho HS quan sát mô hình: hình tròn và giới thiệu về đặc điểm nhận dạng của hình:  
*Hình tròn là hình không có các cạnh mà tạo nên từ các nét cong.*

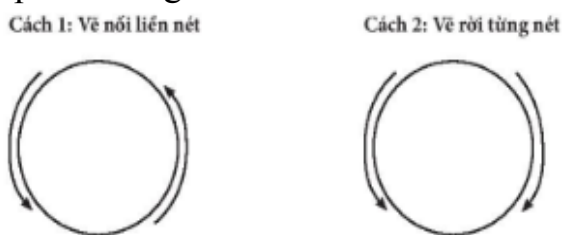
- GV yêu cầu HS mở SGK trang 25, quan sát ảnh minh họa một số vật có dạng hình tròn, đồng thời gợi ý câu hỏi:

+ Em phát hiện ra các vật gì?

+ Kể tên các vật ở xung quanh có dạng hình tròn?

- GV nhận xét, tóm tắt các ý kiến của HS lên bảng (*không đánh giá*).

- GV treo tranh minh họa hoặc vẽ minh họa trực tiếp trên bảng theo 2 cách vẽ hình tròn:



\* **Nhận xét:**

- Nhận xét giờ học, tuyên dương, nhắc nhở.

\* **Dặn dò:** - Về nhà quan sát một số vật có dạng hình cơ bản  
- Chuẩn bị đồ dùng đầy đủ cho tiết 2.

- HS quan sát và nhận dạng hình tròn.

- HS quan sát và TLCH

+ Quả bưởi, cái bát, nắp hộp, hoa đồng tiền.

+ Mặt người, viên bi, cái kẹo, đồng hồ,...

- HS lắng nghe

- HS quan sát GV minh họa.

- HS lắng nghe.

Ngày soạn: 01 / 11 / 2021

Ngày giảng: 03, 05 / 11 / 2021

**Môn học: *Mỹ thuật* - Lớp 1**

**Tên bài học: Chủ đề 4. SÁNG TẠO TỪ NHỮNG HÌNH CƠ BẢN**

(Thời lượng 4 tiết \* Thực hiện tiết 2)

**Thời gian thực hiện: Tuần 9 ( Từ 01 / 11 / 2021 đến 05 / 11 / 2021)**

**I. MỤC TIÊU:** (Như tiết 1)

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:** (Như tiết 1)

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY-HỌC:**

Hoạt động của GV	Hoạt động của HS
<p><b>1. Khởi động:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- GV treo hình minh họa (<i>hình tròn, hình vuông, hình tam giác</i>), yêu cầu HS vẽ thêm nét để tạo thành một đồ vật theo ý thích.</li> <li>- GV tổ chức cho HS tham gia trò chơi</li> <li>- GV nhận xét, giới thiệu bài và ghi bảng.</li> </ul> <p><b>2. Tiến trình dạy học ( tiếp )</b></p> <p><b>* Hoạt động 2. Thể hiện : Vẽ hình cơ bản và tô màu vào hình mà em thích.</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Yêu cầu HS mở SGK trang 26 - 27- 28, phần tham và quan sát cách vẽ sáp màu khác nhau vào hình cơ bản, kết hợp câu hỏi: + Có mấy cách vẽ màu để được hình tam giác, hình vuông, hình tròn?</li> <li>- GV nhận xét và thị phạm trên bảng : + <i>Hình tam giác có 2 cách:</i> <ul style="list-style-type: none"> <li>- C1: Vẽ từng nét xiên đan chéo với nhau.</li> <li>- C2: Vẽ màu xung quanh hình tam giác từ ngoài vào trong hình.</li> </ul> </li> <li>+ <i>Hình vuông có 2 cách:</i> <ul style="list-style-type: none"> <li>- C1: Vẽ màu đỏ từ phải sang trái theo đậm – đậm vừa - nhạt.</li> <li>- C2: Vẽ màu đỏ - cam - vàng từ trái sang phải theo chiều ngang từ trên xuống.</li> </ul> </li> <li>+ <i>Hình tròn có 2 cách:</i> <ul style="list-style-type: none"> <li>- C1: Vẽ màu xanh các nét xiên từ trên xuống dưới theo độ đậm nhạt khác nhau.</li> <li>- C2: Vẽ màu từ trong ra ngoài theo nét xoắn ốc.</li> </ul> </li> <li>- GV tóm tắt: <i>Có rất nhiều cách để vẽ được hình cơ bản: hình tam giác, hình vuông, hình tròn theo độ đậm nhạt khác nhau theo gam màu hoặc bằng nét.</i></li> <li>- GV nêu yêu cầu bài thực hành.</li> <li>- GV cho HS thực hành nội dung vẽ và tô màu một vật có dạng hình cơ bản vào vở thực hành Mĩ thuật 1.</li> <li>- GV quan sát, hướng dẫn HS cách vẽ hình cơ bản cho HS còn lúng túng.</li> <li>- Cho HS giới thiệu , chia sẻ bài vẽ trước lớp.</li> <li>+ Em vẽ hình ảnh gì?</li> <li>+ Hình ảnh đó được tạo ra bởi hình cơ bản nào?</li> <li>+ Em vẽ những màu nào?</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- HS quan sát và lắng nghe</li> <li>- HS tham gia trò chơi.</li> <li>- HS lắng nghe.</li> <li>- HS quan sát SGK và TLCH</li> <li>- HS trả lời.</li> <li>- HS lắng nghe và quan sát GV thị phạm.</li> <li>- HS lắng nghe</li> <li>- HS lắng nghe</li> <li>- HS thực hành cá nhân.</li> <li>- HS giới thiệu , chia sẻ</li> <li>+ Hình con mèo, cái ô,ti vi...</li> <li>+ Hình tròn, hình tam giác, hình vuông.</li> </ul>

<p>- GV nhận xét ( không đánh giá)</p> <p><b>* Nhận xét:</b></p> <p>- Nhận xét giờ học, tuyên dương, nhắc nhở.</p>	<p>+ Màu đỏ, vàng, xanh lá cây,...</p> <p>- HS lắng nghe</p> <p>- HS lắng nghe.</p>
--	---

**\* Dặn dò:**

- Về nhà quan sát một số hình tái chế dạng hình cơ bản
- Chuẩn bị đồ dùng đầy đủ cho tiết 3.

Ngày soạn: 08 / 11 / 2021

Ngày giảng: 10, 12 / 11 / 2021

**Môn học: Mĩ thuật - Lớp 1**

**Tên bài học: Ôn tập (Thời lượng 1 tiết)**

**Thời gian thực hiện: Tuần 10 ( Từ 08 / 11 / 2021 đến 12 / 11 / 2021)**

**I. MỤC TIÊU:**

**\* Yêu cầu cần đạt về kiến thức kĩ năng:**

- HS ôn lại các chủ đề đã học:
- + Biết cách bảo quản, sử dụng một số đồ dung học tập.
- + Biết sử dụng chấm để tạo nét, tạo hình và trang trí sản phẩm.

+ Sử dụng nét để vẽ và dùng nét trong trang trí , vận dụng được nét để tạo nên sản phẩm mỹ thuật.

+ Biết sử dụng hình cơ bản trong trang trí đồ vật đơn giản.

- Sử dụng vật liệu sẵn có để thực hành sáng tạo.

- Hoàn thiện các bài vẽ đã học.

\* **HS khuyết tật:** Thực hiện một số hình dạng của các hình cơ bản dưới sự hướng dẫn của giáo viên.

**\*Về phẩm chất :**

- Bồi dưỡng đức tính chăm chỉ, ý thức, trách nhiệm, siêng năng, trung thực, yêu thương ở HS qua những biểu hiện cụ thể:

- Biết cách sử dụng, bảo quản một số vật liệu, chất liệu thông dụng như màu vẽ ( chì màu, sáp màu...) trong thực hành vận dụng.

- Biết chăm chỉ, siêng năng để hoàn thành sản phẩm.

- Biết cảm nhận vẻ đẹp về sản phẩm, tôn trọng sản phẩm của mình và của bạn.

- Biết chia sẻ chân thực suy nghĩ tình cảm, yêu thương của mình qua trao đổi nhận xét sản phẩm

**\*Về năng lực môn học :**

+ Năng lực đặc thù của môn học:

- Năng lực quan sát và nhận thức thẩm mỹ: HS nhận biết được những hình dạng của các hình cơ bản ( hình tam giác, hình vuông, hình tròn), nét và chấm.

- Năng lực sáng tạo và ứng dụng thẩm mỹ: Vẽ được đồ vật có dạng hình, chấm, nét cơ bản.

- Biết sử dụng hình cơ bản, nét, chấm trong trang trí đồ vật đơn giản.

- Năng lực phân tích và đánh giá thẩm mỹ: Trưng bày và nêu được tên sản phẩm, biết chia sẻ cảm nhận về sản phẩm của cá nhân và của bạn

+ Năng lực chung :

- Năng lực tự chủ và tự học: Chuẩn bị đồ dùng học tập, vật liệu học tập.

- Năng lực giao tiếp và hợp tác: Biết trao đổi, thảo luận trong quá trình học tập và nhận xét sản phẩm.

- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: Biết sử dụng vật liệu, công cụ, họa phẩm để làm bài.

## II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:

### II. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY-HỌC:

Hoạt động của GV	Hoạt động của HS
<p><b>1. Khởi động:</b></p> <p>- GV cho HS trò chơi: <b>Ai nhanh hơn</b></p> <p>- GV nêu cách chơi: dùng bút vẽ chấm, vẽ nét ( hoặc cắt giấy màu thành các hình cơ bản rồi dán) hình vuông (hoặc hình tam giác, hình tròn) vào vỏ hộp giấy để trang trí sản phẩm</p> <p>- GV tổ chức cho HS tham gia chơi</p> <p>- GV nhận xét, tuyên dương và giới thiệu.</p>	<p>- HS lắng nghe.</p> <p>- HS tham gia trò chơi .</p> <p>- HS lắng nghe.</p>

<p><b>2. Tiến trình dạy học ( tiếp):</b></p> <p><b>* Hoạt động 1 : Thảo luận :</b> Quan sát những bức tranh vẽ của các thành viên đã thực hiện trong các chủ đề đã học.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- GV cho HS mở vở bài tập để tìm hiểu :</li> <li>+ Các bạn vẽ hình ảnh gì?</li> <li>+ Các hình đó được tạo bởi các hình cơ bản, nét hay chấm nào?</li> <li>+ Em thích sản phẩm mỹ thuật nào nhất?</li> <li>- GV nhận xét.</li> </ul> <p><b>* Hoạt động 2. Thực hành</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- GV cho HS chọn và làm vào vở A4: Em hãy chọn các chủ đề đã học để vẽ một tranh theo ý thích vào vở A4.</li> <li>- GV quan sát, hướng dẫn HS còn lúng túng khi làm bài.</li> <li>- GV kiểm tra, nhận xét bài vẽ 1 số em, tuyên dương, nhắc nhở.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- HS quan sát và thảo luận</li> <li>- Lựa chọn theo cảm nhận riêng.</li> <li>- HS lắng nghe.</li> <li>- HS chọn và làm vào vở A4.</li> <li>- Cả lớp tuyên dương.</li> <li>- Lắng nghe .</li> </ul>
---	---

**\* Dặn dò:**

- Bảo quản và giữ gìn sản phẩm để chuẩn bị cho tiết sau.
- Chuẩn bị tiết sau: Chủ đề 4. SÁNG TẠO TỪ NHỮNG HÌNH CƠ BẢN( tiết 3,4)

Ngày soạn: 15 / 11/ 2021  
 Ngày giảng: 17, 19 / 11/ 2021

**Môn học: *Mỹ thuật* - Lớp 1**

**Tên bài học: Chủ đề 4. SÁNG TẠO TỪ NHỮNG HÌNH CƠ BẢN**

(Thời lượng 4 tiết \* Thực hiện tiết 3, 4)

**Thời gian thực hiện: Tuần 11 ( Từ 15 / 11 / 2021 đến 19 / 11 / 2021)**

**I. MỤC TIÊU:** (Như tiết 1)

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**( Như tiết 1)

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY-HỌC:**

<b>Hoạt động của GV</b>	<b>Hoạt động của HS</b>
-------------------------	-------------------------

<p><b>1. Khởi động:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- GV cho HS trò chơi: <b><i>Ai nhanh hơn</i></b></li> <li>- GV nêu cách chơi: dùng bút vẽ (<i>hoặc cắt giấy màu thành các hình cơ bản rồi dán</i>) hình vuông (<i>hoặc hình tam giác, hình tròn</i>) vào vỏ hộp giấy để trang trí sản phẩm</li> <li>- GV tổ chức cho HS tham gia chơi</li> <li>- GV nhận xét, tuyên dương và giới thiệu.</li> </ul> <p><b>2. Tiến trình dạy học ( tiếp):</b></p> <p><b>* Hoạt động 3. Thảo luận : <i>Quan sát những bức tranh vẽ của các thành viên đã thực hiện trong nhóm</i></b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- GV cho HS mở SGK trang 29 để tìm hiểu :</li> <li>+ Các bạn vẽ hình ảnh gì?</li> <li>+ Các hình đó được tạo bởi các hình cơ bản nào?</li> </ul> <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Các bạn thích sản phẩm mỹ thuật nào nhất?</li> <li>- GV nhận xét.</li> </ul> <p><b>* Hoạt động 4. Vận dụng: <i>Sử dụng hình cơ bản để trang trí một lọ hoa từ vật liệu tái chế</i></b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- GV cho HS mở SGK phần tham khảo trang 30 – 31 để tìm hiểu cách làm:</li> <li>+ Để trang trí lọ hoa thì cần chuẩn bị những vật liệu gì?</li> <li>+ Có mấy bước để trang trí được lọ hoa?</li> <li>- GV nhận xét và bổ sung: có 5 bước:</li> <li>+ B1: Dán giấy trắng xung quanh vỏ hộp giấy.</li> <li>+ B2: Dùng kéo cắt giấy màu thành các hình vuông có kích thước to – nhỏ khác nhau.</li> <li>+ B3: Lấy keo bôi vào giấy màu dán lên vỏ hộp</li> <li>+ B4: Lấy bút vẽ thêm nét vào các hình cơ bản</li> <li>+ B5: Sử dụng vào trong cuộc sống như Cắm hoa, để bút,...</li> <li>- Kết luận: <i>Có thể sử dụng hình cơ bản để trang trí một cái đồ vật, con vật từ nhiều vật liệu tái chế khác nhau.</i></li> <li>- Yêu cầu HS sử dụng hình cơ bản để trang trí một lọ hoa từ vật liệu tái chế mà các em đã chuẩn bị trước.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- HS lắng nghe</li> </ul> <ul style="list-style-type: none"> <li>- HS tham gia trò chơi</li> <li>- HS lắng nghe</li> </ul> <ul style="list-style-type: none"> <li>- HS quan sát và thảo luận</li> <li>- Ngôi nhà, thuyền, ông mặt trời.</li> <li>- Mái nhà, cánh buồm là hình tam giác; thân nhà, cửa sổ là hình vuông; Mặt trời là hình tròn.</li> <li>- Lựa chọn theo cảm nhận riêng.</li> <li>- HS lắng nghe.</li> </ul> <ul style="list-style-type: none"> <li>- HS quan sát, tìm hiểu.</li> </ul> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Vỏ hộp giấy, giấy màu, kéo, bút vẽ nét, keo dán.</li> <li>- HS trả lời.</li> </ul> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Lắng nghe</li> </ul> <ul style="list-style-type: none"> <li>- HS thực hành cá nhân.</li> <li>- <b><i>Học sinh sử dụng những vật liệu sẵn có để thực hành, sáng</i></b></li> </ul>
--	--

<p>- GV quan sát, hướng dẫn HS còn lúng túng khi lựa chọn giấy màu và cắt giấy màu thành các kích thước khác nhau....</p> <p><b>* <u>Củng cố</u> :</b></p> <p>- Qua chủ đề này em học được những hình cơ bản nào và làm được sản phẩm gì?</p> <p>- Nhận xét tiết học, tuyên dương, nhắc nhở.</p>	<p><b><i>tạo sản phẩm tại nhà. (bảo quản sản phẩm thực hành ở nhà.)</i></b></p> <p>- Lắng nghe.</p>
--	---

**\* Dặn dò:**

- Bảo quản và giữ gìn sản phẩm để chuẩn bị cho tiết sau.
- Về nhà quan sát các màu sắc có trong đồ vật, thiên nhiên để chuẩn bị cho chủ đề 5: Màu cơ bản trong mỹ thuật.

Ngày soạn:

Ngày dạy: từ

Dạy lớp:

**TUẦN 12      Chủ đề 4: SÁNG TẠO TỪ NHỮNG HÌNH CƠ BẢN (Tiết 4)**

**1. Khởi động:**

- Cho HS hát
- Nhận xét

**2. Tiến trình dạy học ( tiếp)::**

**\* Hoạt động 4. Vận dụng: Sử dụng hình cơ bản để trang trí một lọ hoa từ vật liệu tái chế.**

- GV tiếp tục cho HS hoàn thành bài ở tiết 3

- Cả lớp hát
- Lắng nghe.

- HS hoàn thành bài thực hành

- Trong lúc HS thực hành, GV quan sát xung quanh và hướng dẫn những HS còn lúng túng sắp xếp và trang trí lọ hoa từ vật liệu tái chế.

□ **Tổ chức trưng bày, nhận xét cuối chủ đề**

- GV mời HS lên bảng giới thiệu về bài thực hành của mình theo các gợi ý sau:

+ Sản phẩm mỹ thuật tạo ra là gì?

+ Em sử dụng những hình cơ bản nào để trang trí như thế nào?

+ Em thích sản phẩm của bạn nào trong lớp nhất? Vì sao?

+ Ngoài sản phẩm để cắm hoa ra thì còn có thể sử dụng cho việc gì?

- GV cho HS nhận xét bài của mình/của bạn

- Giáo viên nhận xét, tuyên dương những cá nhân và nhóm hoạt động tốt.

**\* Củng cố :**

- Qua chủ đề này em học được những hình cơ bản nào và làm được sản phẩm gì?

**\*Đánh giá – nhận xét:**

- Giáo viên nhận xét chung của tiết học và tuyên dương.

**\* Dặn dò:**

- Về nhà quan sát các màu sắc có trong đồ vật, thiên nhiên để chuẩn bị cho chủ đề 4: Màu cơ bản trong mỹ thuật

- Chuẩn bị đồ dùng học tập cho tiết học sau.

- Giới thiệu sản phẩm trước lớp.

+ Lọ hoa.....

+ Hình tam giác, hình tròn, hình vuông

- HS lựa chọn

- Để bút, dụng cụ,...

- HS nhận xét

- Lắng nghe.

- 2-3 HS trả lời

Ngày soạn: 20 / 11/ 2021

Ngày giảng: 24 , 27/ 11/ 2021

**Môn học: *Mỹ thuật* - Lớp 1**

**Tên bài học: Chủ đề 5. MÀU CƠ BẢN TRONG MỸ THUẬT**

(Thời lượng 4 tiết \* Thực hiện tiết 1)

**Thời gian thực hiện: Tuần 12 ( Từ 22 / 11 / 2021 đến 27 / 11 / 2021)**

**I. Mục tiêu:**

**\* Yêu cầu cần đạt về kiến thức kỹ năng:**

- Nhận biết và đọc được tên một số màu cơ bản trên đồ vật, sự vật;

- Bước đầu hình thành khả năng quan sát, liên tưởng đến một số đồ vật, sự vật có màu cơ bản;

- Biết sử dụng màu cơ bản trong thực hành, sáng tạo .

\* **HS khuyết tật:** Bước đầu nhận biết được một số màu cơ bản trên đồ vật, sự vật dưới sự hướng dẫn của giáo viên.

\* **Về phẩm chất :**

- Biết cách sử dụng , bảo quản một số vật liệu, chất liệu thông dụng như màu vẽ (*chì màu, sáp màu...*) trong thực hành vận dụng.

- Biết chăm chỉ, siêng năng để hoàn thành sản phẩm.

- Biết cảm nhận về đẹp về sản phẩm, tôn trọng sản phẩm của mình và của bạn.

- Biết chia sẻ chân thực suy nghĩ tình cảm, yêu thương của mình qua trao đổi nhận xét sản phẩm.

\* **Về năng lực môn học :**

+ Năng lực đặc thù của môn học:

- Năng lực quan sát và nhận thức thẩm mỹ: Bước đầu hình thành khả năng quan sát, liên tưởng đến một số đồ vật, sự vật có màu cơ bản; đọc được tên một số màu cơ bản trên đồ vật, sự vật.

- Năng lực sáng tạo và ứng dụng thẩm mỹ: Biết sử dụng màu cơ bản trong thực hành, sáng tạo.

- Năng lực phân tích và đánh giá thẩm mỹ: Trưng bày và nêu được tên sản phẩm, biết chia sẻ cảm nhận về sản phẩm của cá nhân và của bạn

+ Năng lực chung:

- Năng lực tự chủ và tự học: Chuẩn bị đồ dùng học tập, vật liệu học tập.

- Năng lực giao tiếp và hợp tác: Biết trao đổi, thảo luận trong quá trình học tập và nhận xét sản phẩm.

- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: Biết sử dụng vật liệu, công cụ, họa phẩm để tạo sản phẩm.

## **II. Phương pháp và hình thức tổ chức:**

- **Phương pháp dạy học theo chủ đề:** + Quan sát, vấn đáp, thảo luận.  
+ Luyện tập, tạo hình 2 chiều.  
+ Thuyết trình, đánh giá, nhận xét.

- **Hình thức tổ chức:** + Hoạt động cá nhân  
+ Hoạt động nhóm

## **III. Đồ dùng và phương tiện:**

- **Giáo viên:** + Sách Mĩ thuật 1, Sách giáo viên Mĩ thuật  
+ Hình minh họa ba màu cơ bản  
+ Màu vẽ, giấy thủ công, đất nặn.....  
+ Tranh ảnh thiếu nhi về các chủ đề  
+ Sản phẩm của HS năm trước

- **Học sinh:** + Sách Mĩ thuật 1  
+ Vở thực hành Mĩ thuật 1 ( nếu có)  
+ Giấy vẽ, bút chì, màu vẽ, giấy màu ,...

## **IV. Hoạt động dạy - học chủ yếu:**

Hoạt động của GV	Hoạt động của HS
<p><b>1. Khởi động:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- GV cho HS nghe bài hát: “Hộp bút chì màu” hoặc giáo viên có thể đọc cho HS nghe 3 khổ thơ đầu bài thơ “Sắc màu em yêu”</li> <li>Em yêu màu đỏ/ Như máu con tim/ Lá cờ Tổ quốc/ Khăn quàng đội viên.</li> <li>Em yêu màu xanh/ Đồng bằng rừng núi/ Biển đầy cá tôm/ Bầu trời cao vợi.</li> <li>Em yêu màu vàng/ Lúa đồng chín rộ/ Hoa cúc mùa thu/ Nắng trời rực rỡ.</li> <li>+ Trong bài thơ có những màu nào?</li> </ul> <p>- GV giới thiệu vào bài.</p> <p><b>2. Tiến trình dạy học:</b></p> <p><b>* Hoạt động 1. Quan sát và thẩm mỹ:</b></p> <p>□ <b>Nhận diện ba màu cơ bản.</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- GV yêu cầu HS mở SGK và quan sát hình tròn màu trang 32 hoặc hình minh họa đã chuẩn bị trước và nêu câu hỏi gợi ý:</li> <li>+ Kể tên ba màu có trong hình tròn?</li> <li>- GV chỉ vào hình tròn màu và đọc tên ba màu cơ bản: đỏ, vàng, xanh lam.</li> <li>- Yêu cầu HS đọc đồng thanh.</li> <li>- GV cho HS chọn các bút màu cơ bản trong hộp màu của mình, giơ lên và đọc đúng tên.</li> </ul> <p>+ <b>Màu cơ bản trong tranh vẽ</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>-HS quan sát tranh: Đĩa quả trong sgk trang 32</li> <li>+ Em hãy nêu ba màu cơ bản có trong bức tranh?</li> <li>+ Ngoài ba màu cơ bản trên em còn thấy nào nữa trong bức tranh Đĩa quả?</li> <li>- GV giải thích khái niệm màu cơ bản: là màu gốc để tạo nên những màu khác.</li> <li>- GV minh họa sự kết hợp của hai màu cơ bản tạo ra màu khác để HS có thể hình dung. VD: lấy màu đỏ kết hợp với màu vàng ra màu da cam.</li> </ul> <p>□ <b>Nhận diện các vật cơ bản trong cuộc sống, trong hình ảnh</b></p> <p>+ <b>Màu cơ bản trong cuộc sống</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- HS quan sát SGK trang 33, 34, 35.</li> <li>+ Em hãy kể tên những vật nào có màu đỏ, vàng, xanh lam?</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- HS lắng nghe</li> <li>- Màu đỏ, màu xanh, màu vàng.</li> <li>- HS lắng nghe</li> <li>- HS quan sát và TLCH</li> <li>+ Màu xanh lá, màu đỏ, màu vàng</li> <li>- HS quan sát và lắng nghe</li> <li>- HS đọc đồng thanh</li> <li>- HS thực hiện</li> <li>- HS quan sát</li> <li>+ Màu xanh lá, màu đỏ, màu vàng</li> <li>+ Màu cam, tím, nâu...</li> <li>- HS lắng nghe</li> <li>- HS quan sát GV minh họa sự kết hợp của hai màu cơ bản.</li> <li>- HS quan sát.</li> <li>- Quả táo, hoa dâm bụt, con cá, khăn quàng đỏ, đèn trang trí, hoa dã quỳ, bắp ngô, quả chuối, cái kéo, cái áo, biển báo giao thông....</li> </ul>

<p>+ Kể thêm các vật có màu đỏ, vàng, xanh lam mà em biết?</p> <p>- GV kết luận: <i>Màu cơ bản có rất nhiều trong cuộc sống của chúng ta và làm cho các sự vật, đồ vật thêm đẹp hơn.</i></p> <p><b>*Nhận xét :</b></p> <p>- Nhận xét tiết học, tuyên dương, nhắc nhở.</p>	<p>- Lá cờ, quả cà chua, mái nhà, ông mặt trời, tường nhà, hoa cúc, quyển sách,....</p> <p>- HS lắng nghe</p> <p>- Lắng nghe</p>
---	---

Ngày soạn: 27 / 11/ 2021  
 Ngày giảng: 29 / 11/ 2021  
 01 ,04/ 12/2021

**Môn học: *Mĩ thuật* - Lớp 1**

**Tên bài học: Chủ đề 5. MÀU CƠ BẢN TRONG MĨ THUẬT**

*(Thời lượng 4 tiết \* Thực hiện tiết 2 )*

**Thời gian thực hiện: Tuần 13 ( Từ 29 / 11 / 2021 đến 04 / 12 / 2021)**

**I. MỤC TIÊU:** (Như tiết 1)

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**( Như tiết 1)

**II. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY-HỌC:**

Hoạt động của GV	Hoạt động của HS
1. Khởi động:	- Cả lớp hát

<ul style="list-style-type: none"> <li>- GV cho HS hát hoặc nghe bài hát: Em yêu bầu trời xanh</li> <li>- GV nhận xét và giới thiệu bài</li> <li><b>2. Tiến trình dạy học ( tiếp):</b></li> <li>- GV cho HS xem một tranh ảnh đã chuẩn bị</li> <li>+ Trong tranh có những hình ảnh, vật gì?</li> <li>+ Kể tên màu sắc có trong tranh?, màu sắc là màu cơ bản?</li> <li>+ Em nhận ra những hình thức nào trong các bức tranh?</li> <li>+ Em thích bức tranh nào nhất? Vì sao?</li> <li>- GV nhận xét và bổ sung</li> <li><b>* Hoạt động 2. Thể hiện: Vẽ, xé dán, nặn đắp nổi một vật có dạng hình cơ bản em thích</b></li> <li>- GV nêu yêu cầu bài thực hành.</li> <li>- GV cho HS thực hành nội dung vẽ, xé dán hoặc nặn một vật có màu cơ bản mà em thích.</li> <li><i>* Lưu ý: HS ít nhất thực hiện vẽ, xé dán hoặc dùng đất nặn đắp nổi một vật có một màu cơ bản. Đối với HS có khả năng thì có thể thực hiện một sản phẩm với đủ ba màu cơ bản.</i></li> <li><b>*Nhận xét :</b></li> <li>- Nhận xét tiết học, tuyên dương, nhắc nhở.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Lắng nghe</li> <li>- HS quan sát và TLCH</li> <li>- HS lắng nghe</li> <li>- HS lắng nghe</li> <li>- HS làm bài cá nhân</li> <li>- HS chú ý</li> <li>- HS lắng nghe</li> </ul>
---	--

**\* Dặn dò:**

- Chuẩn bị một đồ chơi yêu thích cho tiết 3, 4.

Ngày soạn: 04/ 12/ 2021

Ngày giảng: 06, 08 , 11/ 12/ 2021

**Môn học: *Mỹ thuật* - Lớp 1**

**Tên bài học: Chủ đề 5. MÀU CƠ BẢN TRONG MỸ THUẬT**

*(Thời lượng 4 tiết \* Thực hiện tiết 3, 4)*

**Thời gian thực hiện: Tuần 14 ( Từ 06 / 12 / 2021 đến 11 / 12 / 2021)**

**I. MỤC TIÊU:** (Như tiết 1)

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**( Như tiết 1)

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY-HỌC:**

Hoạt động của GV	Hoạt động của HS
------------------	------------------

<p><b>1. Khởi động:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- GV cho HS hát</li> <li>- GV nhận xét, tuyên dương và giới thiệu.</li> </ul> <p><b>2. Tiến trình dạy học ( tiếp):</b></p> <p><b>* Hoạt động 3. Thảo luận : Về sản phẩm mỹ thuật của các thành viên trong nhóm theo gợi ý:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- GV yêu cầu các nhóm trưng bày sản phẩm và thảo luận theo nhóm theo gợi ý sau:</li> <li>+ Những vật nào có màu xanh lam ?</li> <li>+ Những vật nào có màu đỏ ?</li> <li>+ Những vật nào có vàng ?</li> <li>+ Em thích sản phẩm mỹ thuật nào nhất?</li> <li>- Giáo viên kết luận.</li> </ul> <p><b>* Hoạt động 4. Vận dụng: Sử dụng màu để trang trí đồ chơi em yêu thích.</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Quan sát SGK trang 38, 39 quy trình chuẩn bị đồ dùng và sử dụng màu cơ bản để trang trí đồ chơi em yêu thích.</li> <li>- GV cho HS xem một số sản phẩm của HS năm trước .</li> <li>- GV nêu yêu cầu và cho HS thực hành theo nội dung sau: Sử dụng màu cơ bản để trang trí đồ chơi từ vật liệu tái sử dụng <i>hoặc vẽ/ nặn/ xé dán đồ chơi mình yêu thích rồi trang trí màu cơ bản vào sản phẩm của mình.</i></li> <li>- HS đánh giá sản phẩm của các nhóm.</li> <li>+ Nhóm bạn đã sử dụng những màu cơ bản nào để trang trí?</li> <li>+ Em thích sản phẩm nào nhất?</li> <li>- GV giáo dục HS bảo vệ môi trường: <i>Những đồ chơi đã qua sử dụng chúng ta có thể tái sử dụng để trang trí cho ngôi nhà, góc học tập thêm đẹp hơn.</i></li> </ul> <p style="text-align: center;"><b>☐ Trưng bày, nhận xét cuối chủ đề</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- GV hướng dẫn HS trưng bày, giới thiệu SP</li> <li>- GV gợi mở:</li> <li>+ Em có thích chủ đề này không, vì sao?</li> <li>+ Kể tên sản phẩm của em?</li> <li>+ Kể tên những màu sắc có trong sản phẩm của mình?</li> <li>+ Màu nào là màu cơ bản?</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Cả lớp đồng ca</li> <li>- HS lắng nghe</li> <li>- Nhóm thực hiện</li> <li>+ Biện báo giao thông, hộp bút,..</li> <li>+ Quả cà chua, bóng bay, bông hoa,...</li> <li>+ Khăn mặt, chăn, viên gạch,....</li> <li>+ HS trả lời theo cảm nhận</li> <li>- HS chú ý</li> <li>- HS quan sát.</li> <li>- HS quan sát, học tập</li> <li>- HS lắng nghe</li> <li>- HS thực hành theo nhóm/cá nhân.</li> <li>- HS đánh giá, nhận xét.</li> <li>- HS TL</li> <li>- HS lựa chọn</li> <li>- HS lắng nghe.</li> <li>- HS trưng bày sản phẩm</li> <li>- HS lắng nghe</li> <li>- HS TL</li> <li>- Ô tô, máy cày, búp bê,...</li> <li>- Màu đỏ, màu vàng, màu cam,...</li> <li>- Màu đỏ, màu vàng, màu xanh lam.</li> <li>- HS lựa chọn</li> </ul>
---	--

<p>+Em thích sản phẩm của bạn nào nhất? Vì sao?</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- GV và HS nhận xét, xếp loại sản phẩm</li> <li>- Qua chủ đề này em học được những màu cơ bản nào và làm được sản phẩm gì?</li> </ul> <p><b>* Đánh giá – nhận xét:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- GV nhận xét chung tiết học và tuyên dương</li> </ul> <p><b>*Nhận xét :</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nhận xét tiết học, tuyên dương, nhắc nhở.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- HS lắng nghe.</li> <li>- HS TL</li> </ul>
---	--

**\* Dặn dò:**

- Bảo quản và giữ gìn sản phẩm để chuẩn bị cho tiết sau
- Chuẩn bị đồ dùng học tập cho tiết học sau.

Ngày soạn:

Ngày dạy: từ

Dạy lớp:

**TUẦN 16**

**Chủ đề 5: MÀU CƠ BẢN TRONG MĨ THUẬT (Tiết 4)**

**1. Khởi động:**

- GV cho HS hát
- GV nhận xét, tuyên dương và giới thiệu.

**2. Tiến trình dạy học ( tiếp):**

**\* Hoạt động 4. Vận dụng: Sử dụng màu để trang trí đồ chơi em yêu thích.**

- GV tiếp tục cho HS hoàn thành sản phẩm ở tiết 3

- Cả lớp đồng ca
- HS lắng nghe

- HS hoàn thành sản phẩm

---

□ **Trung bày, nhận xét cuối chủ đề**

- GV hướng dẫn HS trung bày, giới thiệu SP

- GV gợi mở:

+ Em có thích chủ đề này không, vì sao?

+ Kể tên sản phẩm của em?

+ Kể tên những màu sắc có trong sản phẩm của mình?

+ Màu nào là màu cơ bản?

+Em thích sản phẩm của bạn nào nhất? Vì sao?

- GV và HS nhận xét, xếp loại sản phẩm

- Qua chủ đề này em học được những màu cơ bản nào và làm được sản phẩm gì?

\* **Đánh giá – nhận xét:**

- GV nhận xét chung tiết học và tuyên dương

\* **Dặn dò:**

- Chuẩn bị đồ dùng học tập cho tiết học sau.

- HS trung bày sản phẩm

- HS lắng nghe

- HS TL

- Ô tô, máy cày, búp bê,...

- Màu đỏ, màu vàng, màu

cam,...

- Màu đỏ, màu vàng, màu xanh lam.

- HS lựa chọn

- HS lắng nghe.

- HS TL

- HS lắng nghe.

Ngày soạn:

Ngày dạy: từ

Đay lớp:

**TUẦN 17:**

## **ĐÁNH GIÁ CUỐI HỌC KÌ I**

### **I. Mục tiêu:**

\* ***Yêu cầu cần đạt về kiến thức kỹ năng:***

- HS nhận biết được các yếu tố tạo hình đã học (*chấm màu, nét, hình cơ bản, màu cơ bản*)

- HS sử dụng được một cách chủ động các yếu tố tạo hình đã học trong phần thực hành.

- Trưng bày và nêu được tên sản phẩm, biết chia sẻ cảm nhận về sản phẩm đã học trong học kì I

### **\* Về phẩm chất:**

Bồi dưỡng đức tính chăm chỉ, ý thức, trách nhiệm, siêng năng, trung thực, yêu thương ở HS thông qua những biểu hiện cụ thể:

- Biết cách sử dụng, bảo quản, trân trọng sản phẩm của mình trong thực hành vận dụng.
- Biết chăm chỉ, siêng năng để hoàn thành sản phẩm.
- Biết cảm nhận về đẹp về sản phẩm, tôn trọng sản phẩm của mình và của bạn.
- Biết chia sẻ chân thực suy nghĩ tình cảm, yêu thương của mình qua trao đổi nhận xét sản phẩm.

### **\* Về năng lực môn học :**

#### **+ Năng lực đặc thù của môn học:**

- Năng lực quan sát và nhận thức thẩm mỹ: Nhận biết được các yếu tố tạo hình đã học.
- Năng lực sáng tạo và ứng dụng thẩm mỹ: Biết sử dụng được một cách chủ động các yếu tố tạo hình đã học trong phần thực hành.
- Năng lực phân tích và đánh giá thẩm mỹ: Trưng bày và nêu được tên sản phẩm, biết chia sẻ cảm nhận về sản phẩm của cá nhân và của bạn

#### **+ Năng lực chung:**

- Năng lực tự chủ và tự học: Chuẩn bị đồ dùng học tập.
- Năng lực giao tiếp và hợp tác: Biết trao đổi, thảo luận trong quá trình học tập và nhận xét sản phẩm.
- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: Biết sử dụng vật liệu, công cụ, họa phẩm để tạo sản phẩm.

### **II. Phương pháp và hình thức tổ chức:**

- **Phương pháp dạy học theo chủ đề:**
  - + Quan sát, vấn đáp, thảo luận.
  - + Luyện tập, tạo hình 2 chiều.
  - + Thuyết trình, đánh giá, nhận xét.
- **Hình thức tổ chức:**
  - + Hoạt động cá nhân

### **III. Đồ dùng và phương tiện:**

- **Giáo viên:**
  - + Sách giáo viên Mỹ thuật
  - + Tranh, ảnh theo các chủ đề
- **Học sinh:**
  - + Các sản phẩm đã học của HS (VBT)

### **IV. Hoạt động dạy - học chủ yếu:**

### 1. Khởi động:

- GV cho HS hát
- GV nhận xét, tuyên dương và giới thiệu.

### 2. Tiến trình dạy học:

#### \* Hoạt động 1. Quan sát và thẩm mĩ: Một số sản phẩm đã học

- GV cho HS quan sát tranh, ảnh đã chuẩn bị trước và đặt câu hỏi:

+ Kể tên các hình ảnh có trong bức tranh?

+ Bức tranh có màu sắc gì?

+ Em hãy kể tên những chủ đề nào em đã được học?

+ Em thích sản phẩm của bạn nào nhất? Vì sao?

- GV nhận xét và tóm tắt

#### \* Hoạt động 2. Trưng bày, nhận xét cuối học kì I

- GV hướng dẫn HS trưng bày, giới thiệu SP

- GV gợi mở:

+ Kể tên sản phẩm của em/ của bạn?

+ Kể tên những màu sắc có trong sản phẩm của mình/của bạn?

+ Em thích sản phẩm của bạn nào nhất? Vì sao?

- GV và HS nhận xét, xếp loại sản phẩm

#### \* Đánh giá – nhận xét:

- GV nhận xét chung tiết học và tuyên dương

#### \* Dặn dò:

- Về nhà quan sát một số dạng khối cơ bản để chuẩn bị cho chủ đề sau.
- Chuẩn bị đồ dùng đầy đủ

- Cả lớp đồng ca

- HS lắng nghe

- HS quan sát tranh

- Ô tô, máy cày, hình tam giác, lọ hoa,...

- Màu đỏ, màu vàng, màu cam,...

- Sáng tạo từ những chấm màu, nét vẽ của em, sáng tạo từ những hình cơ bản,.....

- HS lựa chọn

- HS lắng nghe.

- HS trưng bày sản phẩm

- HS lắng nghe.

- HS TL

- HS TL

- HS TL

- HS lắng nghe.

Ngày soạn: 11 / 12 / 2021

Ngày giảng: 13, 15, 18 /12 / 2021

Môn học: **Mĩ thuật** - Lớp 1

Tên bài học: **Chủ đề 6.SÁNG TẠO TỪ NHỮNG KHỐI CƠ BẢN**

(Thời lượng 4 tiết \* Thực hiện tiết 1)

Thời gian thực hiện: **Tuần 15 (Từ 13 / 12 / 2021 đến 18 / 12 / 2021 )**

### I. Mục tiêu:

**\* Yêu cầu cần đạt về kiến thức kỹ năng:**

- Tạo hình được một số khối cơ bản từ đất nặn
- Tạo hình được một vật có dạng khối cơ bản
- Bước đầu biết cách trang trí đồ vật có sử dụng những dạng khối cơ bản.
- Biết cách sử dụng công cụ phù hợp với vật liệu và an toàn trong thực hành, sáng tạo.

**\* HS khuyết tật làm theo sự hướng dẫn của GV.**

**\* Về phẩm chất :**

Góp phần bồi dưỡng đức tính chăm chỉ, ý thức, trách nhiệm, siêng năng, trung thực, yêu thương của HS qua những biểu hiện cụ thể:

- Biết tôn trọng sản phẩm của mình và của bạn.
- Biết trung thực khi đưa ra các ý kiến cá nhân về sản phẩm.
- Biết chia sẻ tình cảm, yêu thương của mình với người xung quanh.
- Biết ứng dụng vào cuộc sống.

**\* Về năng lực môn học :**

+ Năng lực đặc thù của môn học:

- Năng lực quan sát và nhận thức thẩm mỹ: HS nhận biết một số khối cơ bản và sử dụng trong trang trí mỹ thuật.
- Năng lực sáng tạo và ứng dụng thẩm mỹ: Tạo được một số khối cơ bản từ đất nặn,... biết sử dụng khối cơ bản để tạo hình đồ vật đơn giản.
- Năng lực phân tích và đánh giá thẩm mỹ: Biết nhận xét đánh giá đưa ra các ý kiến cá nhân sản phẩm.

+ Năng lực chung:

- Năng lực tự chủ và tự học: Chuẩn bị đồ dùng học tập, vật liệu học tập.
- Năng lực giao tiếp và hợp tác: Biết trao đổi, thảo luận trong quá trình học tập và nhận xét sản phẩm.
- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: Biết sử dụng vật liệu, công cụ, họa phẩm để tạo sản phẩm.

**II. Phương pháp và hình thức tổ chức:**

- **Phương pháp dạy học theo chủ đề:** + Quan sát, vấn đáp, thảo luận.  
+ Luyện tập, tạo hình 3 chiều.  
+ Thuyết trình, đánh giá, nhận xét.
- **Hình thức tổ chức:** + Hoạt động cá nhân  
+ Hoạt động nhóm

**III. Đồ dùng và phương tiện:**

- **Giáo viên:** + Sách Mĩ thuật 1, Sách giáo viên Mĩ thuật  
+ Mô hình khối cơ bản  
+ Một số đồ vật có dạng khối cơ bản.
- **Học sinh:** + Sách Mĩ thuật 1  
+ Vở thực hành Mĩ thuật 1 ( nếu có)  
+ Đất nặn, giấy bồi, keo dán.....

**IV. Hoạt động dạy - học chủ yếu:**

**1. Khởi động:**

|

- GV tổ chức cho HS chơi trò chơi: Khối gì – vật gì?
- GV nêu cách chơi: GV chuẩn bị hình một số vật (*ảnh, vật thật*) có dạng khối cơ bản (*lập phương, chóp, trụ, cầu*).
- GV vẽ (dán) hình biểu thị khối cơ bản trên bảng, có khoảng cách để HS xếp hình.
- HS sắp xếp các hình vật tương ứng với dạng khối cơ bản.
- Cách tiến hành: cho 2 HS hay 2 nhóm lên sắp xếp các hình có dạng khối cơ bản theo cột.
- GV và HS còn lại nhận xét, tuyên dương cá nhân/ nhóm sắp xếp đúng.

## 2. Tiến trình dạy học:

### \* Hoạt động 1. Quan sát và thẩm mĩ:

- **Một số dạng khối cơ bản** (*khối hộp vuông, khối cầu, khối chóp nón, khối trụ, khối chóp tam giác*)

- GV cho HS quan sát mô hình các khối cơ bản đã chuẩn bị và đặt câu hỏi:  
+ Đây là khối hình gì?

- GV giới thiệu yếu tố nhận diện:  
+ **Khối hộp vuông**: là khối có các diện là hình vuông.
- + **Khối cầu**: là khối có đường cong bao quanh, không có đường gấp khúc.
- + **Khối chóp nón**: là khối có đỉnh nhọn và đáy mở rộng có hình tròn.
- + **Khối trụ**: là khối có đỉnh và đáy là hình tròn.
- + **Khối chóp tam giác**: là khối chóp có các diện là hình tam giác.
- Khi giới thiệu, GV chỉ vào khối để HS nhận biết về diện, đáy của khối.
- GV cho HS nêu đồng thanh tên của các khối.
- + Ngoài những hình ảnh có trong sách em còn biết những vật có dạng khối cơ bản nào? (*Kể trong lớp học và trong cuộc sống*)

- Lắng nghe
- Quan sát hình ảnh.
- HS tham gia trò chơi.
- HS nhận xét.
- HS quan sát và TLCH
- + Khối hộp vuông, khối cầu, khối chóp nón, khối trụ, khối chóp tam giác
- Lắng nghe và ghi nhớ
- HS quan sát các khối.
- HS đọc đồng thanh.
- HS kể.

□ **Nhận diện vật có dạng khối cơ bản ở một số đồ vật.**

- GV yêu cầu HS quan sát hình minh họa trong SGK trang 41 - 42 - 43 - 44 và nêu câu hỏi gợi ý:

+ Em hãy kể tên những vật có dạng khối cầu?

+ Em hãy kể tên những vật có dạng khối chóp nón?

+ Em hãy kể tên những vật có dạng khối trụ?

+ Em hãy kể tên những vật có dạng khối hộp vuông?

+ Em hãy kể tên những vật có dạng khối chóp tam giác?

+ Ngoài những hình ảnh có trong sách em còn biết những vật có dạng khối cơ bản nào? (Kể trong lớp học và trong cuộc sống)

- GV giáo dục thêm về an toàn giao thông thông qua các hình ảnh về cọc tiêu giao thông đường bộ, rào chắn giao thông đường bộ...

**\*Nhận xét :**

- Nhận xét tiết học, tuyên dương, nhắc nhở.

**\* Dặn dò:**

- Chuẩn bị đồ dùng học tập cho tiết học sau.
- Về nhà quan sát một số vật có dạng khối cơ bản

- HS quan sát và TLCH

+ Viên bi ve, bông hoa, đèn đường, quả cà chua.

+ Nón lá, quả dâu tây, cọc tiêu giao thông đường bộ, nụ hoa hồng.

+ Chai thủy tinh, quả bầu, lọ tẩm, rào chắn dao thông đường bộ.

+ Khối ru – bích, cái bánh.

+ Vật lưu niệm, bộ xếp hình nam châm.

+ HS kể.

- HS lắng nghe

- Lắng nghe

Ngày soạn: 01 / 1 / 2022

Ngày giảng: 03, 05, 08 / 1 / 2022

**Môn học: *Mỹ thuật* - Lớp 1**

**Tên bài học: Chủ đề 6.SÁNG TẠO TỪ NHỮNG KHỐI CƠ BẢN**

(Thời lượng 4 tiết \* Thực hiện tiết 2)

**Thời gian thực hiện: Tuần 18 (Từ 03 / 1 / 2022 đến 08 / 1 / 2022 )**

## **I. Mục tiêu:**

### **\* Yêu cầu cần đạt về kiến thức kỹ năng:**

- Tạo hình được một số khối cơ bản từ đất nặn.
- Tạo hình được một vật có dạng khối cơ bản.
- Bước đầu biết cách trang trí đồ vật có sử dụng những dạng khối cơ bản.
- Biết cách sử dụng công cụ phù hợp với vật liệu và an toàn trong thực hành, sáng tạo.

### **\* HS khuyết tật làm theo sự hướng dẫn của GV.**

### **\* Về phẩm chất :**

Góp phần bồi dưỡng đức tính chăm chỉ, ý thức, trách nhiệm, siêng năng, trung thực, yêu thương của HS qua những biểu hiện cụ thể:

- Biết tôn trọng sản phẩm của mình và của bạn.
- Biết trung thực khi đưa ra các ý kiến cá nhân về sản phẩm.
- Biết chia sẻ tình cảm, yêu thương của mình với người xung quanh.
- Biết ứng dụng vào cuộc sống.

### **\* Về năng lực môn học :**

#### **+ Năng lực đặc thù của môn học:**

- Năng lực quan sát và nhận thức thẩm mỹ: HS nhận biết một số khối cơ bản và sử dụng trong trang trí mỹ thuật.
- Năng lực sáng tạo và ứng dụng thẩm mỹ: Tạo được một số khối cơ bản từ đất nặn,... biết sử dụng khối cơ bản để tạo hình đồ vật đơn giản.
- Năng lực phân tích và đánh giá thẩm mỹ: Biết nhận xét đánh giá đưa ra các ý kiến cá nhân sản phẩm.

#### **+ Năng lực chung:**

- Năng lực tự chủ và tự học: Chuẩn bị đồ dùng học tập, vật liệu học tập.
- Năng lực giao tiếp và hợp tác: Biết trao đổi, thảo luận trong quá trình học tập và nhận xét sản phẩm.
- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: Biết sử dụng vật liệu, công cụ, họa phẩm để tạo sản phẩm.

## **II. Phương pháp và hình thức tổ chức:**

- **Phương pháp dạy học theo chủ đề:**
  - + Quan sát, vấn đáp, thảo luận.
  - + Luyện tập, tạo hình 3 chiều.
  - + Thuyết trình, đánh giá, nhận xét.
- **Hình thức tổ chức:**
  - + Hoạt động cá nhân
  - + Hoạt động nhóm

## **III. Đồ dùng và phương tiện:**

- **Giáo viên:**
  - + Sách Mĩ thuật 1, Sách giáo viên Mĩ thuật
  - + Mô hình khối cơ bản
  - + Một số đồ vật có dạng khối cơ bản.
- **Học sinh:**
  - + Sách Mĩ thuật 1
  - + Vở thực hành Mĩ thuật 1 ( nếu có)
  - + Đất nặn, giấy bồi, keo dán.....

## **IV. Hoạt động dạy - học chủ yếu:**

Hoạt động của GV	Hoạt động của HS
<p><b>1. Khởi động:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- GV cho HS nghe câu đố về các khối cơ bản:</li> <li>+ Tôi có 6 mặt, đều là hình vuông. Đây là khối gì? (<i>Khối hộp vuông</i>)</li> <li>+ Mặt bao xung quanh, đều cong cong. Mặt bao hai đầu lại là mặt phẳng, đặt nằm lăn được, đặt đứng không lăn. Để tôi đứng vững, sẽ chông được thôi, để tôi nằm ngang thì không chông được. Đây là khối gì? (<i>Khối trụ</i>)</li> <li>+ Tất cả các mặt bao đều cong cong, lăn đều mọi phía, không thể xếp chông. Đây là khối gì? (<i>Khối cầu</i>)</li> <li>+ Tôi có 3 cạnh, nối liền đầu nhau. Tạo thành 3 góc, hướng về 3 nơi. Đây là khối gì? (<i>Khối chóp tam giác</i>)</li> <li>- Yêu cầu HS đoán tên khối gì</li> <li>- GV nhận xét và giới thiệu bài</li> </ul> <p><b>2. Tiến trình dạy học ( tiếp):</b></p> <p><b>* Hoạt động 2. Thể hiện:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>□ <b>Nặn khối cơ bản mà em yêu thích.</b></li> <li>- GV có thể cho 1 vài HS nêu khối mình thích và cách làm.</li> <li>- GV thị phạm trên bảng</li> <li>□ <b>Làm một vật có dạng khối cơ bản mà em thích từ đất nặn</b></li> <li>- GV cho HS quan sát phần tham khảo sgk trang 45 quan sát các cách tạo khối cơ bản bằng đất nặn.</li> <li>- Kể tên một vài vật có dạng khối cơ bản mà em biết và nêu cách làm?</li> <li>- GV cho HS thực hành nội dung tạo hình một vật có dạng khối cơ bản hoặc khối hình mà em thích từ đất nặn. (<i>Khuyến khích HS có thể làm nhiều vật có dạng các khối cơ bản</i>).</li> <li>- Cho HS giới thiệu, chia sẻ sản phẩm trước lớp</li> </ul> <p><b>* Nhận xét :</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nhận xét tiết học, tuyên dương, nhắc nhở.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Lắng nghe</li> <li>- HS đoán tên các khối.</li> <li>- HS lắng nghe</li> <li>- HS kể và nêu cách làm.</li> <li>- HS quan sát GV thị phạm</li> <li>- HS quan sát và tham khảo cách làm.</li> <li>- HS kể và nêu cách làm.</li> <li>- HS làm bài cá nhân</li> <li>- HS giới thiệu, chia sẻ sản phẩm trước lớp</li> <li>- HS lắng nghe</li> </ul>

**\* Dặn dò:**

- Bảo quản và giữ gìn sản phẩm để chuẩn bị cho tiết sau.
- Chuẩn bị đồ dùng học tập đầy đủ cho tiết 3, 4.

---

Ngày soạn: 08 / 1 / 2022  
Ngày giảng: 10, 12, 15 / 1 / 2022

**Môn học:** *Mĩ thuật* - Lớp 1

**Tên bài học:** Chủ đề 6. SÁNG TẠO TỪ NHỮNG KHỐI CƠ BẢN

(Thời lượng 4 tiết \* Thực hiện tiết 3,4)

**Thời gian thực hiện:** **Tuần 19 (Từ 10 / 1 / 2022 đến 15 / 1 / 2022 )**

### **I. Mục tiêu:**

**\* Yêu cầu cần đạt về kiến thức kĩ năng:**

- Tạo hình được một số khối cơ bản từ đất nặn.
- Tạo hình được một vật có dạng khối cơ bản.
- Bước đầu biết cách trang trí đồ vật có sử dụng những dạng khối cơ bản.
- Biết cách sử dụng công cụ phù hợp với vật liệu và an toàn trong thực hành, sáng tạo.

**\* HS khuyết tật làm theo sự hướng dẫn của GV.**

**\* Về phẩm chất :**

Góp phần bồi dưỡng đức tính chăm chỉ, ý thức, trách nhiệm, siêng năng, trung thực, yêu thương của HS qua những biểu hiện cụ thể:

- Biết tôn trọng sản phẩm của mình và của bạn.
- Biết trung thực khi đưa ra các ý kiến cá nhân về sản phẩm.
- Biết chia sẻ tình cảm, yêu thương của mình với người xung quanh.
- Biết ứng dụng vào cuộc sống.

**\* Về năng lực môn học :**

+ Năng lực đặc thù của môn học:

- Năng lực quan sát và nhận thức thẩm mỹ: HS nhận biết một số khối cơ bản và sử dụng trong trang trí mỹ thuật.
- Năng lực sáng tạo và ứng dụng thẩm mỹ: Tạo được một số khối cơ bản từ đất nặn,... biết sử dụng khối cơ bản để tạo hình đồ vật đơn giản.
- Năng lực phân tích và đánh giá thẩm mỹ: Biết nhận xét đánh giá đưa ra các ý kiến cá nhân sản phẩm.

+ Năng lực chung:

- Năng lực tự chủ và tự học: Chuẩn bị đồ dùng học tập, vật liệu học tập.
- Năng lực giao tiếp và hợp tác: Biết trao đổi, thảo luận trong quá trình học tập và nhận xét sản phẩm.
- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: Biết sử dụng vật liệu, công cụ, họa phẩm để tạo sản phẩm.

## **II. Phương pháp và hình thức tổ chức:**

- **Phương pháp dạy học theo chủ đề:**
  - + Quan sát, vấn đáp, thảo luận.
  - + Luyện tập, tạo hình 3 chiều.
  - + Thuyết trình, đánh giá, nhận xét.
- **Hình thức tổ chức:**
  - + Hoạt động cá nhân
  - + Hoạt động nhóm

## **III. Đồ dùng và phương tiện:**

- **Giáo viên:**
  - + Sách Mĩ thuật 1, Sách giáo viên Mĩ thuật
  - + Mô hình khối cơ bản
  - + Một số đồ vật có dạng khối cơ bản.
- **Học sinh:**
  - + Sách Mĩ thuật 1
  - + Vở thực hành Mĩ thuật 1 ( nếu có)
  - + Đất nặn, giấy bồi, keo dán.....

## **IV. Hoạt động dạy - học chủ yếu:**

Hoạt động của GV	Hoạt động của HS
------------------	------------------

<p><b>1. Khởi động:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- GV tổ chức cho HS chơi trò chơi: <i>Hợp tác vui vẻ</i></li> <li>- GV nêu cách chơi: Trong khoảng thời gian nhất định, GV phân công HS trong mỗi nhóm thực hiện một nhiệm vụ: <ul style="list-style-type: none"> <li>+ HS nặn một khối mình yêu thích.</li> <li>+ HS sắp xếp các khối đã nặn thành 1 sản phẩm.</li> <li>+ HS trao đổi và thống nhất đặt tên cho sản phẩm chung.</li> </ul> </li> <li>- Cách tiến hành: mỗi HS thực hiện công việc của mình và ghép lại thành sản phẩm chung.</li> <li>- GV nhận xét, tuyên dương cá nhân/ nhóm sử dụng khối để tạo hình sản phẩm hiệu quả.</li> </ul> <p><b>2. Tiến trình dạy học ( tiếp):</b></p> <p><b>* Hoạt động 3. Thảo luận : Sản phẩm của HS .</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Hướng dẫn HS hoạt động theo nhóm để thảo luận về sản phẩm của các thành viên trong nhóm theo gợi ý: <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Em cho biết những sản phẩm nào có dạng khối cầu?</li> <li>+ Những sản phẩm nào có dạng khối chóp nón?</li> <li>+ Những sản phẩm nào có dạng khối trụ?</li> <li>+ Những sản phẩm nào có dạng khối hộp vuông?</li> <li>+ Những sản phẩm nào có dạng khối chóp tam giác?</li> <li>+ Em thích sản phẩm mỹ thuật nào nhất?</li> </ul> </li> </ul> <p><b>* Thi đua: <b>Vẽ màu vào tranh</b></b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Đội nào nhiều tranh vẽ màu đẹp nhất , đội đó thắng.</li> <li>- GV nhận xét, tuyên dương.</li> </ul> <p><b>* Hoạt động 4. Vận dụng: Nặn đồ vật có dạng khối cơ bản mà em thích</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- GV cho HS quan sát phần tham khảo SGK trang 47 quan sát cách tạo dáng một cây nấm có sử dụng một số khối cơ bản .</li> <li>- GV có thể gợi ý: <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Em thích đồ vật nào?</li> <li>+ Đồ vật đó có thể được tạo thành từ những khối cơ bản nào?</li> </ul> </li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- HS lắng nghe</li> <li>- HS lắng nghe</li> <li>- HS tham gia trò chơi.</li> <li>- HS lắng nghe.</li> <li>- HĐ theo nhóm và TLCH</li> <li>+ HS TL</li> <li>+ HS TL</li> <li>+ HS TL</li> <li>+ HS TL</li> <li>+ HS TL</li> <li>+ HS lựa chọn sản phẩm</li> <li>- HS thực hiện vẽ màu vào tranh</li> <li>- HS lắng nghe</li> <li>- HS quan sát và tham khảo.</li> <li>- HS lắng nghe.</li> <li>+ HS TL.</li> <li>+ HS TL.</li> </ul>
---	--

<ul style="list-style-type: none"> <li>- GV gợi mở cho HS : Nặn đồ vật có dạng khối cơ bản mà em thích</li> <li>- GV gợi mở để HS có thêm ý tưởng sáng tạo</li> </ul> <p><b>*Nhận xét :</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nhận xét tiết học, tuyên dương, nhắc nhở.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Học sinh tự thực hiện: sử dụng những vật liệu sẵn có để thực hành, sáng tạo tại nhà.</li> <li>- HS lắng nghe.</li> </ul>
---	---

**\* Dặn dò:**

- Về nhà tập quan sát hình dáng, đặc điểm và màu sắc của các loại hoa, quả.
- Chuẩn bị đồ dùng học tập đầy đủ cho chủ đề sau.

Hoạt động của GV	Hoạt động của HS

*Ngày soạn:*

*Ngày dạy: từ*

*Dạy lớp:*

**TUẦN 21      Chủ đề 6: SÁNG TẠO TỪ NHỮNG KHỐI CƠ BẢN (Tiết 4)**

**1. Khởi động:**

- |   |  |
|---|--|
| <ul style="list-style-type: none"> <li>- GV cho cả lớp hát</li> <li>- GV nhận xét và giới thiệu bài.</li> </ul> | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Cả lớp hát</li> <li>- Lắng nghe.</li> </ul> |
|---|--|

---

## 2. Tiến trình dạy học ( tiếp):

### \* Hoạt động 4. Vận dụng: Nặn đồ vật có dạng khối cơ bản mà em thích

- GV tiếp tục cho HS hoàn thành sản phẩm ở tiết 3

- Trong lúc HS thực hành, GV quan sát xung quanh và hướng dẫn những HS còn lúng túng khi tạo hình, gắn kết các khối cơ bản với nhau để hoàn thành sản phẩm.

#### □ Trưng bày, nhận xét cuối chủ đề

- GV mời HS lên bảng giới thiệu về bài thực hành của mình theo các gợi ý sau:

- GV cho HS đánh giá sản phẩm của các nhóm/ cá nhân.

+ Đồ vật được tạo hình là gì?

+ Đồ vật đó được tạo nên những khối cơ bản nào?

+ Em thích sản phẩm nào nhất?

- GV giáo dục HS : *Biết bảo quản và giữ gìn đồ vật của mình hay của bạn, ... và yêu thiên nhiên làm cho cuộc sống tươi đẹp và hạnh phúc hơn.*

### \* Đánh giá – nhận xét:

- GV nhận xét chung của tiết học và tuyên dương.

### \* Dặn dò:

- Về nhà tập quan sát hình dáng, đặc điểm và màu sắc của các loại hoa, quả

- Chuẩn bị đồ dùng học tập đầy đủ cho chủ đề sau.

- HS hoàn thành sản phẩm

- Giới thiệu sản phẩm trước lớp.

- HS đánh giá sản phẩm của các nhóm/ cá nhân.

+ HS TL

+ HS TL

- 3->4 HS trả lời theo cảm nhận riêng

- HS lắng nghe và ghi nhớ.

- HS lắng nghe

---

Ngày soạn: 15 / 1 / 2022  
Ngày giảng: 17, 19, 22/ 1 / 2022

**Môn học: *Mỹ thuật* - Lớp 1**  
**Tên bài học: Chủ đề 7: HOA, QUẢ (Thời lượng 4 tiết \* Thực hiện tiết 1)**  
**Thời gian thực hiện: Tuần 20 (Từ 17 / 1 / 2022 đến 22 / 1 / 2022 )**

**I. Mục tiêu:**

**\* Yêu cầu cần đạt về kiến thức :**

- HS sử dụng được các yếu tố tạo hình đã học để thể hiện một số hoa, quả quen thuộc.
- Biết cách gọi tên các yếu tố tạo hình được thể hiện trong sản phẩm mỹ thuật.
- Biết sử dụng hình ảnh, sắp xếp được vị trí trước, sau để thực hành, sáng tạo trong phần thực hành vẽ theo chủ đề.

- Thực hiện được theo thứ tự các bước bày mâm quả;
- Trưng bày, chia sẻ được cảm nhận về sản phẩm của cá nhân, nhóm.

\* **HS khuyết tật làm theo sự hướng dẫn của GV.**

\* **Về phẩm chất:**

- Cảm nhận được vẻ đẹp của hoa, quả trong cuộc sống;
- Có ý thức chuyên cần chăm chỉ trong học tập, chuẩn bị, sưu tầm tranh vẽ, ảnh về hoa, quả;
- Sử dụng được vật liệu sẵn có, công cụ an toàn, phù hợp để thực hành, sáng tạo;

\* **Về năng lực môn học :**

+ **Năng lực đặc thù của môn học:**

- Năng lực quan sát và nhận thức thẩm mỹ: HS nhận biết được đặc điểm, hình dáng, màu sắc một số hoa, quả quen thuộc.
- Năng lực sáng tạo và ứng dụng thẩm mỹ: HS sử dụng được các yếu tố tạo hình đã học để thể hiện một số hoa, quả quen thuộc.
- Năng lực phân tích và đánh giá thẩm mỹ: Trưng bày và giới thiệu được tên sản phẩm, chia sẻ cảm nhận về sản phẩm của cá nhân và của bạn

+ **Năng lực chung:**

- Năng lực tự chủ và tự học: Chuẩn bị đồ dùng học tập, vật liệu học tập.
- Năng lực giao tiếp và hợp tác: Biết trao đổi, thảo luận trong quá trình học tập và nhận xét sản phẩm.
- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: Biết sử dụng vật liệu, công cụ, họa phẩm để tạo sản phẩm.

## **II. Phương pháp và hình thức tổ chức:**

- **Phương pháp dạy học theo chủ đề:**
  - + Quan sát, vấn đáp, thảo luận.
  - + Luyện tập, tạo hình 3 chiều.
  - + Thuyết trình, đánh giá, nhận xét.
- **Hình thức tổ chức:**
  - + Hoạt động cá nhân
  - + Hoạt động nhóm

## **III. Đồ dùng và phương tiện:**

- **Giáo viên:**
  - + Sách Mĩ thuật 1, Sách giáo viên Mĩ thuật
  - + Tranh ảnh về hoa, quả.
  - + Tranh ảnh về mâm quả
  - + Sản phẩm mĩ thuật của HS
- **Học sinh:**
  - + Sách Mĩ thuật 1
  - + Vở thực hành Mĩ thuật 1
  - + Đất nặn, giấy thủ công, màu sáp,...

## **IV. Hoạt động dạy - học chủ yếu:**

<b>Hoạt động của GV</b>	<b>Hoạt động của HS</b>
<b>1. Khởi động:</b> - GV tổ chức cho HS chơi trò chơi Thi kể các loại quả có dạng tròn, dẹt. - Khen ngợi HS. - GV giới thiệu bài học, yêu cầu HS nhắc lại.	- Lắng nghe - HS kể - HS lắng nghe - HS nhắc lại

<p><b>2. Tiến trình dạy học:</b></p> <p><b>* Hoạt động 1. Quan sát và thẩm mĩ:</b></p> <p>□ <b><i>Tìm hiểu hình dáng, màu sắc của một số loài hoa, loại quả trong thiên nhiên</i></b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- GV chia lớp thành 6 nhóm</li> <li>- GV yêu cầu HS mở SGK Mĩ thuật 1, trang 48 – 51 (<i>hoặc tranh ảnh do GV chuẩn bị</i>) ; quan sát minh họa theo thứ tự từ trái qua phải, từ trên xuống dưới và trả lời câu hỏi: <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Những hình bông hoa trong sách có màu sắc gì?</li> <li>+ Nêu những đặc điểm, hình dáng khác nhau ở một số loại quả?</li> </ul> </li> <li>- GV ghi tóm tắt ý kiến của HS lên bảng (<i>không đánh giá</i>).</li> <li>- GV yêu cầu HS kể tên những loại hoa, quả khác mà em biết, miêu tả hình dáng và màu sắc của những loại quả đó?</li> <li>- GV ghi tóm tắt ý kiến của HS lên bảng (<i>không đánh giá</i>).</li> <li>- Căn cứ vào những ý kiến của HS, GV chốt ý: <i>Hoa, quả có nhiều hình dáng và màu sắc khác nhau.</i></li> </ul> <p>□ <b><i>Tìm hiểu hình dáng, màu sắc của một số loài hoa, loại quả trong sản phẩm mĩ thuật.</i></b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- GV yêu cầu HS mở SGK trang 52,53 và nêu câu hỏi gợi ý: <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Có những hình thức nào để thể hiện trong sản phẩm và chất liệu gì?</li> <li>+ Kể tên các loại hoa, quả có trong sản phẩm mĩ thuật?</li> <li>+ Các loại hoa, quả có hình dáng, màu sắc như thế nào?</li> </ul> </li> <li>- GV cho đại diện nhóm trình bày kết quả thảo luận của nhóm mình.</li> <li>- GV kết luận: <i>Có nhiều hình thức để thể hiện về chủ đề Hoa, quả</i></li> </ul> <p><b>*Nhận xét :</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nhận xét tiết học, tuyên dương, nhắc nhở.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- HS thực hiện theo nhóm.</li> <li>- HS quan sát và trao đổi, thảo luận.</li> <li>- Đại diện nhóm lên trình bày.</li> <li>- Lắng nghe</li> <li>- HS kể</li> <li>- Lắng nghe</li> <li>- Lắng nghe và ghi nhớ</li> <li>- HS quan sát và lắng nghe</li> <li>- HS quan sát và TLCH</li> <li>- Đại diện nhóm trình bày kết quả thảo luận của nhóm mình.</li> <li>- Lắng nghe</li> </ul>
--	---

**\* Dặn dò:**

- Về nhà tập quan sát hình dáng, đặc điểm và màu sắc của các loại hoa, quả trong sản phẩm mĩ thuật.
- Chuẩn bị đồ dùng học tập đầy đủ cho tiết sau.

---

Ngày soạn: 22 / 1 / 2022  
Ngày giảng: 24, 26, 29/ 1 / 2022

**Môn học: *Mỹ thuật* - Lớp 1**  
**Tên bài học: Chủ đề 7: HOA, QUẢ (Thời lượng 4 tiết \* Thực hiện tiết 2)**  
**Thời gian thực hiện: Tuần 21 (Từ 24 / 1 / 2022 đến 29 / 1 / 2022 )**

### **I. Mục tiêu:**

**\* Yêu cầu cần đạt về kiến thức :**

- HS sử dụng được các yếu tố tạo hình đã học để thể hiện một số hoa, quả quen thuộc.
- Biết cách gọi tên các yếu tố tạo hình được thể hiện trong sản phẩm mỹ thuật.
- Biết sử dụng hình ảnh, sắp xếp được vị trí trước, sau để thực hành, sáng tạo trong phần thực hành vẽ theo chủ đề.
- Thực hiện được theo thứ tự các bước bày mâm quả;
- Trưng bày, chia sẻ được cảm nhận về sản phẩm của cá nhân, nhóm.

**\* HS khuyết tật làm theo sự hướng dẫn của GV.**

**\* Về phẩm chất:**

- Cảm nhận được vẻ đẹp của hoa, quả trong cuộc sống;
- Có ý thức chuyên cần chăm chỉ trong học tập, chuẩn bị, sưu tầm tranh vẽ, ảnh về hoa, quả;
- Sử dụng được vật liệu sẵn có, công cụ an toàn, phù hợp để thực hành, sáng tạo;

**\* Về năng lực môn học :**

+ Năng lực đặc thù của môn học:

- Năng lực quan sát và nhận thức thẩm mỹ: HS nhận biết được đặc điểm, hình dáng, màu sắc một số hoa, quả quen thuộc.
- Năng lực sáng tạo và ứng dụng thẩm mỹ: HS sử dụng được các yếu tố tạo hình đã học để thể hiện một số hoa, quả quen thuộc.
- Năng lực phân tích và đánh giá thẩm mỹ: Trưng bày và giới thiệu được tên sản phẩm, chia sẻ cảm nhận về sản phẩm của cá nhân và của bạn

+ Năng lực chung:

- Năng lực tự chủ và tự học: Chuẩn bị đồ dùng học tập, vật liệu học tập.
- Năng lực giao tiếp và hợp tác: Biết trao đổi, thảo luận trong quá trình học tập và nhận xét sản phẩm.
- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: Biết sử dụng vật liệu, công cụ, họa phẩm để tạo sản phẩm.

**II. Phương pháp và hình thức tổ chức:**

- **Phương pháp dạy học theo chủ đề:**
  - + Quan sát, vấn đáp, thảo luận.
  - + Luyện tập, tạo hình 3 chiều.
  - + Thuyết trình, đánh giá, nhận xét.
- **Hình thức tổ chức:**
  - + Hoạt động cá nhân
  - + Hoạt động nhóm

**III. Đồ dùng và phương tiện:**

- **Giáo viên:**
  - + Sách Mĩ thuật 1, Sách giáo viên Mĩ thuật
  - + Tranh ảnh về hoa, quả.
  - + Tranh ảnh về mâm quả
  - + Sản phẩm mĩ thuật của HS
- **Học sinh:**
  - + Sách Mĩ thuật 1
  - + Vở thực hành Mĩ thuật 1
  - + Đất nặn, giấy thủ công, màu sáp,...

**IV. Hoạt động dạy - học chủ yếu:**

Hoạt động của GV	Hoạt động của HS
<p><b>1. Khởi động:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- GV cho HS quan sát sản phẩm mĩ thuật của HS ( sưu tầm ) và giới thiệu một số hình thức chất liệu khi tạo hình sản phẩm.</li> <li>+ Kể tên các loại hoa, quả?</li> <li>+ Em nhận ra các chất liệu nào?</li> <li>- GV nhận xét và giới thiệu bài</li> </ul> <p><b>2. Tiến trình dạy học ( tiếp):</b></p> <p><b>* Hoạt động 2. Thể hiện:</b></p>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- HS quan sát và lắng nghe</li> <li>- HS trả lời.</li> <li>- Lắng nghe</li> </ul>

<p>□ <b>Nặn hoa, quả em yêu thích</b></p> <p>- GV gọi mở nội dung để HS thể hiện:  + Em thích hoa, quả nào?  + Hoa, quả em thích có hình dáng và màu sắc như thế nào?  + Em sẽ nặn loại hoa, quả mà em thích như thế nào?  - GV nhận xét, bổ sung.</p> <p>□ <b>Tạo hình hoa, quả theo hình thức tự chọn.</b></p> <p>- GV cho HS xem một số sản phẩm của HS năm trước.  - GV nêu yêu cầu bài thực hành: Tạo hình hoa, quả theo hình thức tự chọn.  - GV cho HS thực hành chọn một trong hai nội dung tạo hình hoa, quả theo hình thức mà em thích từ đất nặn, xé dán, vẽ, đắp nặn,....  <i>(Khuyến khích HS có thể làm hoa, quả từ các hình thức khác nhau).</i>  - Cho HS giới thiệu, chia sẻ sản phẩm trước lớp  <b>*Nhận xét :</b>  - Nhận xét tiết học, tuyên dương, nhắc nhở.</p>	<p>- HS lắng nghe và trả lời câu hỏi.</p> <p>- HS lắng nghe</p> <p>- HS quan sát, học tập.</p> <p>- HS lắng nghe</p> <p>- HS lựa chọn hình thức và thực hành cá nhân/nhóm.</p> <p>- HS trưng bày và chia sẻ trước lớp.</p> <p>- HS lắng nghe</p>
---	--

**\* Dặn dò:**

- Bảo quản và giữ gìn sản phẩm để chuẩn bị cho tiết sau.
- Chuẩn bị đồ dùng học tập đầy đủ cho tiết 3,4.

---

Ngày soạn: 17/3/2021  
Ngày dạy: từ 22 – 23,24/3/2021  
Dạy lớp: 1A3,1A2,1A1,1A4,1A6,1A5

Hoạt động của GV	Hoạt động của HS

## TUẦN 24

## Chủ đề 7: HOA, QUẢ (Tiết 3)

### 1. Khởi động:

- |   |   |
|---|---|
| <ul style="list-style-type: none"><li>- GV tổ chức cho HS chơi trò chơi: <i>Hợp tác vui vẻ</i></li><li>- GV nêu cách chơi: Trong khoảng thời gian nhất định, GV phân công HS trong mỗi nhóm thực hiện một nhiệm vụ:</li></ul> | <ul style="list-style-type: none"><li>- HS lắng nghe</li><li>- HS lắng nghe</li></ul> |
|---|---|

+ HS nặn một quả mình yêu thích  
+ HS sắp xếp các loại quả đã nặn thành 1 sản phẩm

- Cách tiến hành: mỗi HS thực hiện công việc của mình và ghép lại thành sản phẩm chung.  
- GV nhận xét, tuyên dương cá nhân/ nhóm sử dụng khối để tạo hình sản phẩm hiệu quả.

**2. Tiến trình dạy học ( tiếp):**

**\* Hoạt động 3. Thảo luận : Sản phẩm của HS ( hoặc chuẩn bị một số loại hoa quả thật).**

- GV hướng dẫn cho HS thảo luận sản phẩm của mình.

- HS tự giới thiệu sản phẩm của mình và HS nhận xét theo các câu hỏi sau:

+ Em đã vẽ/ nặn/ xé dán hoặc chuẩn bị những quả nào?

+ Em đã tô những màu sắc nào vào sản phẩm của mình? ( *Hoặc các loại hoa, quả của nhóm em đã chuẩn bị trước có những màu sắc nào?*)

+ Em thích sản phẩm mỹ thuật nào nhất?

+ Em dự định sẽ sắp xếp bày mâm quả của mình như thế nào?

- GV nhận xét, tuyên dương.

**\* Kết luận:** Các loại hoa mang lại vẻ đẹp cho cuộc sống tươi đẹp hơn, còn các loại quả thì lại cung cấp nhiều vitamin, chất xơ, làm đẹp, ....giúp cơ thể khỏe mạnh.

**\* Hoạt động 4. Vận dụng: Bày mâm quả**

- GV cho HS quan sát phần tham khảo SGK trang 55 ( hoặc mâm quả do GV chuẩn bị) quan sát cách bày mâm quả.

- GV có thể gợi ý:

+ Quả nào to? Quả nào nhỏ?

+ Quả to đặt ở đâu? Quả nhỏ đặt ở đâu?

+ Nhìn vào hình minh họa em thấy mâm quả có cân đối không?

+ Em cắm hoa như thế nào? Cành cao đặt ở đâu? Cành thấp đặt ở đâu?

**❖ Hoạt động nhóm:**

- GV hướng dẫn HS theo 2 cách:

- HS tham gia trò chơi

- HS lắng nghe.

- HĐ theo nhóm và TLCH

- HS thực hiện.

+ HS TL

+ HS TL

+ HS lựa chọn sản phẩm

+ HS TL

- HS lắng nghe.

- Ghi nhớ

- HS quan sát.

- HS tham khảo

+ HS TL

+ HS TL

+ HS TL

+ HS TL

- HS theo dõi GV hướng dẫn

<ul style="list-style-type: none"> <li>✓ Cách 1: Cắt rời các loại quả đã vẽ ra khỏi tờ giấy.</li> <li>✓ Cách 2: Bày hoa, quả thật đã chuẩn bị trước.</li> <li>- HS thảo luận và tìm ra cách sắp xếp: <ul style="list-style-type: none"> <li>+ <i>Dán/xếp quả to trước.</i></li> <li>+ <i>Dán/ xếp các quả còn lại xung quanh để tạo sự cân đối.</i></li> <li>+ <i>Dán/ xếp những quả nhỏ bày xen kẽ để tạo điểm nhấn.</i></li> <li>+ <i>Dán/cắm hoa cắm cành cao trước và ở phía sau bình, cắm cành thấp sau và đặt phía trước sao cho bó hoa nhìn cân đối.</i></li> </ul> </li> <li>- GV tổ chức cho HS bày mâm quả của mình/nhóm.</li> <li>- GV nhận xét chung: <i>giáo dục các em ăn uống lành mạnh nên ăn rau, quả nhiều hơn để bảo vệ sức khỏe của mình, chăm sóc, giữ gìn quang cảnh xung quanh mình.</i></li> <li>- GV gợi mở để HS có thêm ý tưởng sáng tạo</li> <li><b>*Nhận xét :</b></li> <li>- Nhận xét tiết học, tuyên dương, nhắc nhở.</li> <li><b>* Dặn dò:</b> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Bảo quản và giữ gìn sản phẩm để chuẩn bị cho tiết 4</li> <li>- Chuẩn bị đồ dùng học tập cho tiết học sau.</li> </ul> </li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- HS thực hiện</li> <li>- HS lắng nghe.</li> <li>- HS lắng nghe.</li> </ul>
--	--

Hoạt động của GV	Hoạt động của HS

Ngày soạn:

Ngày dạy: từ

Dạy lớp:

**TUẦN 25**

**Chủ đề 7: HOA, QUẢ ( Tiết 4)**

**1. Khởi động:**

- GV cho cả lớp hát

- Cả lớp hát

- GV nhận xét và giới thiệu bài.

- Lắng nghe.

## 2. Tiến trình dạy học ( tiếp):

### \* Hoạt động 4. Vận dụng: Vẽ hoặc xé dán mâm quả đã bày

- GV giới thiệu tranh
  - + Trên tranh có những loại quả nào?
  - + Loại quả đó có màu gì? Hình dáng thế nào?
  - + Em có thích vẽ, xé dán quả em thích không?
  - GV minh họa cách vẽ quả trên bảng theo các bước sau:
    - + *Vẽ thân quả ( hình tròn), vẽ thêm cuống*
    - + *Vẽ màu cho rõ đặc điểm quả*
  - GV minh họa cách xé dán hình quả:
    - + *Chọn giấy màu, xé hình dáng quả có dạng tròn, dài...*
    - + *Xé cuống lá của quả.*
    - + *Dán cuống, lá vào hình dáng quả.*
  - GV gợi ý để HS làm bài và hoàn thành sản phẩm vẽ, xé dán.
  - Trung bày, nhận xét cuối chủ đề**
  - GV mời HS lên bảng giới thiệu về bài thực hành của nhóm/mình theo các gợi ý sau:
    - GV cho HS đánh giá sản phẩm của các nhóm/ cá nhân.
    - + Nhóm em đã vẽ hoặc xé dán loại quả nào trong mâm quả?
    - + Nhóm/ cá nhân sắp xếp mâm quả như thế nào?
    - + Em thích sản phẩm nào nhất? Vì sao?
    - + Em học hỏi được gì qua sản phẩm của nhóm bạn?
  - \* **Đánh giá – nhận xét:**
    - GV nhận xét chung của tiết học và tuyên dương.
  - \* **Dặn dò:**
    - Về nhà tập quan sát hình dáng, đặc điểm người thân trong gia đình mình.
    - Chuẩn bị đồ dùng học tập đầy đủ cho chủ đề sau.
- HS quan sát tranh.  
+ HS TL  
+ HS TL  
+ HS TL  
- HS quan sát GV hướng dẫn vẽ quả.  
- HS quan sát GV hướng dẫn xé dán quả.  
- HS hoạt động nhóm/cá nhân.  
- Giới thiệu sản phẩm trước lớp.  
- HS đánh giá sản phẩm của các nhóm/ cá nhân.  
+ HS TL  
+ HS TL  
+ HS TL  
+ HS TL

---

Ngày soạn: 19 / 2 / 2022

Ngày giảng: 21, 23, 26 / 2 / 2022

**Môn học: *Mĩ thuật* - Lớp 1**

**Tên bài học: Chủ đề 8. NGƯỜI THÂN CỦA EM**

*(Thời lượng 4 tiết \* Thực hiện tiết 1, 2)*

**Thời gian thực hiện: Tuần 24 (Từ 21/ 2 / 2022 đến 26 / 2 / 2022 )**

### **I. Mục tiêu:**

**\* Yêu cầu cần đạt về kiến thức :**

- Biết tìm ý tưởng thể hiện chủ đề Người thân của em qua quan sát hình ảnh từ cuộc sống xung quanh và sản phẩm mỹ thuật thể hiện về chủ đề.
- Biết sử dụng hình ảnh, sắp xếp được vị trí trước, sau để thực hành, sáng tạo trong phần thực hành vẽ theo chủ đề Người thân của em.
- Biết vận dụng kỹ năng đã học và sử dụng vật liệu sẵn có để trang trí một tấm bưu thiếp.
- Sử dụng được vật liệu sẵn có để thực hành, sáng tạo.

- Trưng bày, chia sẻ được cảm nhận về sản phẩm của cá nhân, nhóm.
- \* **HS khuyết tật:** Làm bài theo sự hướng dẫn của giáo viên.
- \* **Về phẩm chất:**
  - Tăng cường và có ý thức thể hiện tình cảm với người thân trong gia đình.
  - Có ý thức chuyên cần chăm chỉ trong học tập, chuẩn bị, sưu tầm tranh vẽ, ảnh thể hiện về người thân;
  - Sử dụng được vật liệu sẵn có, công cụ an toàn, phù hợp để thực hành, sáng tạo.

\* **Về năng lực môn học :**

+ **Năng lực đặc thù của môn học:**

- Năng lực quan sát và nhận thức thẩm mỹ: HS nhận biết được đặc điểm, hình dáng, tính cách của người thân trong gia đình mình.
- Năng lực sáng tạo và ứng dụng thẩm mỹ: HS sử dụng được các yếu tố tạo hình đã học để thể hiện một bức tranh về gia đình theo ý thích.
- Năng lực phân tích và đánh giá thẩm mỹ: Trưng bày và giới thiệu được tên sản phẩm, chia sẻ cảm nhận về sản phẩm của cá nhân và của bạn

+ **Năng lực chung:**

- Năng lực tự chủ và tự học: Chuẩn bị đồ dùng học tập, vật liệu học tập.
- Năng lực giao tiếp và hợp tác: Biết trao đổi, thảo luận trong quá trình học tập và nhận xét sản phẩm.
- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: Biết sử dụng vật liệu, công cụ, họa phẩm để tạo sản phẩm.

**II. Phương pháp và hình thức tổ chức:**

- **Phương pháp dạy học theo chủ đề:**
  - + Quan sát, vấn đáp, thảo luận.
  - + Luyện tập, tạo hình 3 chiều.
  - + Thuyết trình, đánh giá, nhận xét.
- **Hình thức tổ chức:**
  - + Hoạt động cá nhân
  - + Hoạt động nhóm

**III. Đồ dùng và phương tiện:**

- **Giáo viên:**
  - + Sách Mĩ thuật 1, Sách giáo viên Mĩ thuật
  - + Bài hát về chủ đề gia đình, người thân.
  - + Tranh ảnh về gia đình
  - + Một số sản phẩm mĩ thuật bằng nhiều hình thức, chất liệu khác nhau về chủ đề người thân
  - + Một số mẫu thiệp chúc mừng.
  - + Sản phẩm mĩ thuật của HS năm trước
- **Học sinh:**
  - + Sách Mĩ thuật 1
  - + Vở thực hành Mĩ thuật 1
  - + Đất nặn, giấy thủ công, màu sáp,...

**IV. Hoạt động dạy - học chủ yếu:**

**1. Khởi động:**

- |  |  |   |
|--|--|---|
| <ul style="list-style-type: none"> <li>- GV cho HS nghe bài hát “Gia đình nhỏ, hạnh phúc to”.</li> <li>- Giáo viên giới thiệu vào chủ đề.</li> </ul> |  | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Lắng nghe</li> <li>- HS lắng nghe</li> </ul> |
|--|--|---|

## 2. Tiến trình dạy học:

### \* Hoạt động 1. Quan sát và thẩm mĩ:

#### □ Hình ảnh về người thân qua một số bức ảnh.

- HS tự giới thiệu về gia đình của mình và chia sẻ kỉ niệm đáng nhớ của mình với người thân

thông qua các gợi ý:

+ Gia đình em có mấy người?

+ Em thích nhất thành viên nào trong gia đình?

+ Em cùng gia đình hay đi đâu (*làm việc gì...*)?

- GV nhận xét, tuyên dương.

- GV hướng dẫn HS quan sát tranh đã chuẩn bị sẵn hoặc hình ảnh trang 56,57 và trả lời các câu hỏi sau:

+ Em thấy những hình vẽ trong các bức tranh, ảnh?

+ Màu sắc nào đã được sử dụng trong các bức tranh?

+ Em sẽ dùng hình vẽ và màu sắc gì để thể hiện về người thân của em?

GV ghi lại một số ý kiến phát biểu của HS lên bảng (không đánh giá).

- GV chốt ý: *Có rất nhiều cách để thể hiện về chủ đề Người thân của em như: diễn tả lại một hoạt động mà em ấn tượng, một kỉ niệm đáng nhớ của em với người thân (ông, bà, bố, mẹ, anh, chị, em, bạn bè,..).*

- *Chú ý:* Khi quan sát hình ảnh về người thân qua một số bức tranh trong SGK trang 58, có đối xứng thể hiện ở khuôn mặt như: đôi mắt, đôi tai, hoa tai, má hồng cũng như yếu tố xen kẽ, nhắc lại ở các họa tiết trên trang phục.

#### □ Hình ảnh về người thân qua một số bức tranh.

- GV hướng dẫn HS quan sát tranh về gia đình đã chuẩn bị sẵn hoặc hình ảnh trang 58,59 và tìm hiểu theo gợi ý:

+ Trong tranh vẽ những hình ảnh gì?

+ Tranh đã sử dụng những chất liệu (*màu sáp, màu a-cờ - ry - líc, đất nặn*) nào?

+ Hình vẽ ( họa tiết) được sắp xếp như thế nào?

- GV ghi lại một số ý kiến phát biểu của HS lên bảng (không đánh giá).

- GV có thể giới thiệu thêm về tranh chân dung và tranh sinh hoạt.

- Lắng nghe

- HS kể

- HS trả lời.

- HS trả lời.

- Lắng nghe

- HS quan sát và TLCH

- Lắng nghe và ghi nhớ

- Chú ý

- HS quan sát và tìm hiểu.

- HS trả lời

- HS trả lời

- HS trả lời

- Lắng nghe, quan sát.

- Quan sát, học tập.

- GV chốt ý: *Có rất nhiều cách để thể hiện các chất liệu và hình thức sắp xếp khác nhau về chủ đề Người thân của em .*

**\* Hoạt động 2. Thể hiện : *Thể hiện một sản phẩm mỹ thuật về chủ đề người thân theo cách mình yêu thích.***

- GV cho HS xem một số sản phẩm mỹ thuật bằng nhiều hình thức, chất liệu khác nhau về chủ đề người thân

- Hướng dẫn HS hình thành nội dung qua các câu hỏi:

+ Em nhận ra các hình thức nào trong sản phẩm?

+ Và sử dụng chất liệu gì?

+ Kể tên các màu sắc có trong sản phẩm?

+ Em thích nhất hình ảnh nào trong bức tranh?

- GV nhận xét và bổ sung

- GV tổ chức cho HS thực hiện một sản phẩm mỹ thuật về chủ đề người thân theo cách mình yêu thích.

- GV gợi mở, giúp HS hoàn thành bài vẽ

**\*Nhận xét :**

- GV yêu cầu HS trưng bày một số sản phẩm trước lớp.

+ Em thích bài vẽ của bạn nào nhất? Vì sao?

+ Bạn đã vẽ (nặn) giống hình dáng, đặc điểm của người thân trong gia đình của em ( của bạn) không?

+ Em học hỏi được điều gì qua sản phẩm của bạn?

**\*Nhận xét :**

- Nhận xét tiết học, tuyên dương, nhắc nhở.

**\* Dặn dò:**

- Chuẩn bị : giấy bìa màu, giấy thủ công, màu vẽ, keo dán, kéo, đất nặn... để trang trí một tấm bưu thiếp để tặng cho người thân trong gia đình.

- Lắng nghe và ghi nhớ

Lắng nghe .

- HS quan sát

- HS TLCH

- Hoạt động cá nhân

- Giới thiệu sản phẩm trước

- HS quan sát và tìm hiểu.

- HS trả lời

- HS trả lời

- HS trả lời

- HS nhận xét

---

Ngày soạn: 19 / 2 / 2022  
Ngày giảng: 28 / 2 / 2022  
02, 05 / 3 / 2022

**Môn học: *Mĩ thuật* - Lớp 1**  
**Tên bài học: Chủ đề 8. NGƯỜI THÂN CỦA EM**  
(Thời lượng 4 tiết \* Thực hiện tiết 2, 3)  
**Thời gian thực hiện: Tuần 25 (Từ 28/ 2 / 2022 đến 05 / 3 / 2022 )**

### **I. Mục tiêu:**

**\* Yêu cầu cần đạt về kiến thức :**

- Biết tìm ý tưởng thể hiện chủ đề Người thân của em qua quan sát hình ảnh từ cuộc sống xung quanh và sản phẩm mỹ thuật thể hiện về chủ đề.
- Biết sử dụng hình ảnh, sắp xếp được vị trí trước, sau để thực hành, sáng tạo trong phần thực hành vẽ theo chủ đề Người thân của em.
- Biết vận dụng kỹ năng đã học và sử dụng vật liệu sẵn có để trang trí một tấm bưu thiếp.
- Sử dụng được vật liệu sẵn có để thực hành, sáng tạo.
- Trưng bày, chia sẻ được cảm nhận về sản phẩm của cá nhân, nhóm.

**\* HS khuyết tật:** Làm bài theo sự hướng dẫn của giáo viên.

**\* Về phẩm chất:**

- Tăng cường và có ý thức thể hiện tình cảm với người thân trong gia đình.

- Có ý thức chuyên cần chăm chỉ trong học tập, chuẩn bị, sưu tầm tranh vẽ, ảnh thể hiện về người thân;

- Sử dụng được vật liệu sẵn có, công cụ an toàn, phù hợp để thực hành, sáng tạo.

**\* Về năng lực môn học :**

+ Năng lực đặc thù của môn học:

- Năng lực quan sát và nhận thức thẩm mỹ: HS nhận biết được đặc điểm, hình dáng, tính cách của người thân trong gia đình mình.

- Năng lực sáng tạo và ứng dụng thẩm mỹ: HS sử dụng được các yếu tố tạo hình đã học để thể hiện một bức tranh về gia đình theo ý thích.

- Năng lực phân tích và đánh giá thẩm mỹ: Trưng bày và giới thiệu được tên sản phẩm, chia sẻ cảm nhận về sản phẩm của cá nhân và của bạn

+ Năng lực chung:

- Năng lực tự chủ và tự học: Chuẩn bị đồ dùng học tập, vật liệu học tập.

- Năng lực giao tiếp và hợp tác: Biết trao đổi, thảo luận trong quá trình học tập và nhận xét sản phẩm.

- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: Biết sử dụng vật liệu, công cụ, họa phẩm để tạo sản phẩm.

**II. Phương pháp và hình thức tổ chức:**

- **Phương pháp dạy học theo chủ đề:** + Quan sát, vấn đáp, thảo luận.  
+ Luyện tập, tạo hình 3 chiều.  
+ Thuyết trình, đánh giá, nhận xét.

- **Hình thức tổ chức:** + Hoạt động cá nhân  
+ Hoạt động nhóm

**III. Đồ dùng và phương tiện:**

- **Giáo viên:** + Sách Mĩ thuật 1, Sách giáo viên Mĩ thuật  
+ Bài hát về chủ đề gia đình, người thân.  
+ Tranh ảnh về gia đình  
+ Một số sản phẩm mĩ thuật bằng nhiều hình thức, chất liệu khác nhau về chủ đề người thân  
+ Một số mẫu thiệp chúc mừng.  
+ Sản phẩm mĩ thuật của HS năm trước

- **Học sinh:** + Sách Mĩ thuật 1  
+ Vở thực hành Mĩ thuật 1  
+ Đất nặn, giấy thủ công, màu sáp,...

**IV. Hoạt động dạy - học chủ yếu:**

<b>Hoạt động của GV</b>	<b>Hoạt động của HS</b>
<b>1. Khởi động:</b> - GV cho HS nghe bài hát “Cả nhà thương nhau”. + Trong bài hát nói về ai? + Em yêu ai nhất trong gia đình mình? - Giáo viên giới thiệu vào chủ đề.	- Lắng nghe
<b>2. Tiến trình dạy học:</b>	- HS lắng nghe

<p>* <b>HS khuyết tật:</b> Làm bài theo sự hướng dẫn của giáo viên.</p> <p>* <b>Hoạt động 2. Thể hiện : <i>Thể hiện một sản phẩm mỹ thuật về chủ đề người thân theo cách mình yêu thích.</i></b></p> <p>- GV cho HS xem một số sản phẩm mỹ thuật bằng nhiều hình thức, chất liệu khác nhau về chủ đề người thân</p> <p>- Hướng dẫn HS hình thành nội dung qua các câu hỏi:</p> <p>+ Em nhận ra các hình thức nào trong sản phẩm?</p> <p>+ Và sử dụng chất liệu gì?</p> <p>+ Kể tên các màu sắc có trong sản phẩm?</p> <p>+ Em thích nhất hình ảnh nào trong bức tranh?</p> <p>- GV nhận xét và bổ sung</p> <p>- GV tổ chức cho HS thực hiện một sản phẩm mỹ thuật về chủ đề người thân theo cách mình yêu thích.</p> <p>- GV gợi mở, giúp HS hoàn thành bài vẽ</p> <p>*<b>Nhận xét :</b></p> <p>- GV yêu cầu HS trưng bày một số sản phẩm trước lớp.</p> <p>+ Em thích bài vẽ của bạn nào nhất? Vì sao?</p> <p>+ Bạn đã vẽ (nặn) giống hình dáng, đặc điểm của người thân trong gia đình của em ( của bạn) không?</p> <p>+ Em học hỏi được điều gì qua sản phẩm của bạn?</p> <p>- Nhận xét tiết học, tuyên dương, nhắc nhở.</p>	<p>- HS quan sát</p> <p>- HS TLCH</p> <p>- Hoạt động cá nhân</p> <p>- Giới thiệu sản phẩm trước</p> <p>- HS quan sát và tìm hiểu.</p> <p>- HS trả lời</p> <p>- HS trả lời</p> <p>- HS trả lời</p> <p>- HS nhận xét</p> <p>- HS lắng nghe</p>
---	--

\* **Dặn dò:**

- Chuẩn bị : giấy bìa màu, giấy thủ công, màu vẽ, keo dán, kéo, đất nặn... để trang trí một tấm bưu thiếp để tặng cho người thân trong gia đình.

---

Ngày soạn: 05/3/2022  
Ngày giảng: 07,09, 12/3/2022

**Môn học: *Mỹ thuật* - Lớp 1**  
**Tên bài học: Chủ đề 8. NGƯỜI THÂN CỦA EM**  
(Thời lượng 4 tiết \* Thực hiện tiết 3, 4)  
**Thời gian thực hiện: Tuần 26 (Từ 07/3/2022 đến 12/3/2022)**

### **I. Mục tiêu:**

- \* ***Yêu cầu cần đạt về kiến thức :***
  - Biết tìm ý tưởng thể hiện chủ đề Người thân của em qua quan sát hình ảnh từ cuộc sống xung quanh và sản phẩm mỹ thuật thể hiện về chủ đề.
  - Biết sử dụng hình ảnh, sắp xếp được vị trí trước, sau để thực hành, sáng tạo trong phần thực hành vẽ theo chủ đề Người thân của em.
  - Biết vận dụng kỹ năng đã học và sử dụng vật liệu sẵn có để trang trí một tấm bưu thiếp.
  - Sử dụng được vật liệu sẵn có để thực hành, sáng tạo.
  - Trưng bày, chia sẻ được cảm nhận về sản phẩm của cá nhân, nhóm.
- \* ***HS khuyết tật:*** Làm bài theo sự hướng dẫn của giáo viên.
- \* ***Về phẩm chất:***
  - Tăng cường và có ý thức thể hiện tình cảm với người thân trong gia đình.
  - Có ý thức chuyên cần chăm chỉ trong học tập, chuẩn bị, sưu tầm tranh vẽ, ảnh thể hiện về người thân;
  - Sử dụng được vật liệu sẵn có, công cụ an toàn, phù hợp để thực hành, sáng tạo.
- \* ***Về năng lực môn học :***

### + Năng lực đặc thù của môn học:

- Năng lực quan sát và nhận thức thẩm mỹ: HS nhận biết được đặc điểm, hình dáng, tính cách của người thân trong gia đình mình.
- Năng lực sáng tạo và ứng dụng thẩm mỹ: HS sử dụng được các yếu tố tạo hình đã học để thể hiện một bức tranh về gia đình theo ý thích.
- Năng lực phân tích và đánh giá thẩm mỹ: Trưng bày và giới thiệu được tên sản phẩm, chia sẻ cảm nhận về sản phẩm của cá nhân và của bạn

### + Năng lực chung:

- Năng lực tự chủ và tự học: Chuẩn bị đồ dùng học tập, vật liệu học tập.
- Năng lực giao tiếp và hợp tác: Biết trao đổi, thảo luận trong quá trình học tập và nhận xét sản phẩm.
- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: Biết sử dụng vật liệu, công cụ, họa phẩm để tạo sản phẩm.

## II. Phương pháp và hình thức tổ chức:

- **Phương pháp dạy học theo chủ đề:**
  - + Quan sát, vấn đáp, thảo luận.
  - + Luyện tập, tạo hình 3 chiều.
  - + Thuyết trình, đánh giá, nhận xét.
- **Hình thức tổ chức:**
  - + Hoạt động cá nhân
  - + Hoạt động nhóm

## III. Đồ dùng và phương tiện:

- **Giáo viên:**
  - + Sách Mĩ thuật 1, Sách giáo viên Mĩ thuật
  - + Bài hát về chủ đề gia đình, người thân.
  - + Tranh ảnh về gia đình
  - + Một số sản phẩm mĩ thuật bằng nhiều hình thức, chất liệu khác nhau về chủ đề người thân
  - + Một số mẫu thiệp chúc mừng.
  - + Sản phẩm mĩ thuật của HS năm trước
- **Học sinh:**
  - + Sách Mĩ thuật 1
  - + Vở thực hành Mĩ thuật 1
  - + Đất nặn, giấy thủ công, màu sáp,...

## IV. Hoạt động dạy - học chủ yếu:

Hoạt động của GV	Hoạt động của HS
<b>1. Khởi động:</b> <ul style="list-style-type: none"><li>- GV kiểm tra đồ dùng học tập của HS</li><li>- GV nhận xét và giới thiệu bài</li></ul> <b>2. Tiến trình dạy học ( tiếp):</b> <ul style="list-style-type: none"><li>* <b>HS khuyết tật:</b> Làm bài theo sự hướng dẫn của giáo viên.</li><li>* <b>Hoạt động 3. Thảo luận : Sản phẩm của HS.</b><ul style="list-style-type: none"><li>- GV cho HS trưng bày sản phẩm theo nhóm và giới thiệu về sản phẩm của mình theo gợi ý:</li></ul></li></ul>	<ul style="list-style-type: none"><li>- HS thực hiện</li><li>- HS lắng nghe</li> <li>- HĐ theo nhóm và TLCH</li> <li>+ HS TL</li><li>+ HS TL</li></ul>

<p>+ Em đã vẽ những ai trong gia đình?          + Ngoài hình ảnh mẹ, bố, chị,... còn các hình ảnh nào khác ?          + Em đã dùng những màu sắc nào để thực hiện sản phẩm của mình?          + Em thích sản phẩm mỹ thuật nào nhất?          - GV nhận xét, tuyên dương.</p> <p><b>* Hoạt động 4. Vận dụng: Thiết kế và trang trí một bưu thiếp tặng người thân</b></p> <p>- GV cho HS quan sát phần tham khảo SGK trang 61- 62 ( hoặc một số mẫu thiếp chúc mừng do GV chuẩn bị) để quan sát cách làm, sắp xếp, cách trang trí một bưu thiếp theo gợi ý sau:          + Để làm một bưu thiếp em cần chuẩn bị đồ dùng gì?          + Em sẽ cắt hay vẽ hình gì?          + Vẽ/cắt xong em sẽ làm gì tiếp ?          + Em có cần viết chữ thêm không? Vì sao?          - GV hướng dẫn HS các bước thiết kế và trang trí bưu thiếp tặng người thân.          + Gấp đôi ( hoặc cắt tờ giấy ) thành hình vuông, hình chữ nhật .          + Xác định vị trí dán và dán hình ảnh.          + Trang trí /viết chữ vào bưu thiếp.          - GV bổ sung: ngoài ra có thể kết hợp một số chất liệu khác nhau ( len, vải, lá khô,...) để tạo cho bưu thiếp có thêm đẹp và sáng tạo hơn          - GV giáo dục HS yêu bản thân, yêu gia đình, biết vâng lời, giúp đỡ ông bà, cha mẹ, anh chị.... Đồng thời, giáo dục học sinh bảo vệ môi trường, những vật dụng bỏ đi chúng ta có thể sử dụng, tái chế lại để trang trí tại gia đình làm những món quà tặng người thân, bạn bè...</p> <p><b>* Đánh giá – nhận xét:</b></p> <p>- GV nhận xét chung của tiết học và tuyên dương.</p>	<p>+ HS TL</p> <p>+ HS lựa chọn sản phẩm          - HS lắng nghe.</p> <p>- HS quan sát cách làm, sắp xếp, cách trang trí bưu thiếp.          - HS lắng nghe và TLCH</p> <p>- HS theo dõi GV hướng dẫn.</p> <p>- HS thực hành ở nhà.</p> <p>- Lắng nghe.</p>
---	---

**\* Dặn dò:**

- Về nhà tập quan sát hình ảnh cây cối, nhà cửa, ....từ nhà đến trường.
- Chuẩn bị đồ dùng học tập đầy đủ cho chủ đề sau.

Ngày soạn:  
Ngày dạy: từ  
Dạy lớp:

**TUẦN 28**

**Chủ đề 8: NGƯỜI THÂN CỦA EM (Tiết 4)**

**1. Khởi động:**

- GV cho cả lớp hát bài: Ba thương con hoặc Mẹ yêu
- GV nhận xét và giới thiệu bài.

**2. Tiến trình dạy học**

**\* Hoạt động 4. Vận dụng: Thiết kế và trang trí một bưu thiếp tặng người thân (tiếp)**

- GV tiếp tục cho HS hoàn thành bưu thiếp ở tiết 3

- GV quan sát, hướng dẫn HS còn lúng túng khi làm để hoàn thành bài thực hành.

**\* Trưng bày, nhận xét cuối chủ đề**

- GV mời HS lên bảng giới thiệu về bài thực hành của nhóm/mình theo các gợi ý sau:
- GV cho HS đánh giá sản phẩm của các nhóm/ cá nhân.

+ Nhóm em đã vẽ hoặc xé dán bưu thiếp tặng người thân nào? Vào dịp nào?

- Cả lớp hát

- Lắng nghe.

- HS hoàn thành sản phẩm

- Giới thiệu sản phẩm trước lớp.

- HS đánh giá sản phẩm của các nhóm/ cá nhân.

+ HS TL

+ HS TL

+ Bưu thiếp của em làm bằng những chất liệu khác nào không?

+ Em thích sản phẩm nào nhất? Vì sao?

+ Em học hỏi được gì qua sản phẩm của nhóm bạn?

- GV giáo dục HS yêu bản thân, yêu gia đình, biết vâng lời, giúp đỡ ông bà, cha mẹ, anh chị.... Đồng thời, giáo dục học sinh bảo vệ môi trường, những vật dụng bỏ đi chúng ta có thể sử dụng, tái chế lại để trang trí tại gia đình làm những món quà tặng người thân, bạn bè...

\* **Đánh giá – nhận xét:**

- GV nhận xét chung của tiết học và tuyên dương.

\* **Dặn dò:**

- Về nhà tập quan sát hình ảnh cây cối, nhà cửa, ....từ nhà đến trường

- Chuẩn bị đồ dùng học tập đầy đủ cho chủ đề sau.

+ HS TL

+ HS TL

- Lắng nghe, vận dụng

- Lắng nghe

Ngày soạn: 19 / 3 / 2022

Ngày giảng: 21, 23 , 26 / 3 / 2022

**Môn học: *Mĩ thuật* - Lớp 1**

**Tên bài học: Chủ đề 9: EM LÀ HỌC SINH LỚP 1**

(Thời lượng 4 tiết \* Thực hiện tiết 1)

**Thời gian thực hiện: Tuần 28 (Từ 21 / 3 / 2022 đến 26 / 3 / 2022 )**

## **I. Mục tiêu:**

\* **Yêu cầu cần đạt về kiến thức :**

- Sử dụng được các yếu tố tạo hình đã được học để thể hiện một số cảnh, vật thường gặp.

- Biết cách gọi tên các yếu tố tạo hình được thể hiện trong SPMT.

- Sử dụng được màu sắc, hình vẽ và vật liệu có sẵn để thực hành, sáng tạo SPMT ứng dụng.

- Trưng bày, chia sẻ được cảm nhận về sản phẩm của cá nhân, nhóm.

\* **HS khuyết tật:** Làm bài theo sự hướng dẫn của giáo viên.

\* **Về phẩm chất:**

- Có ý thức về bản thân là học sinh lớp 1.

- Có ý thức chuyên cần chăm chỉ trong học tập, chuẩn bị, sưu tầm tranh vẽ, hình ảnh liên quan đến cảnh vật từ nhà đến trường và hoạt động trong nhà trường.

- Sử dụng được vật liệu sẵn có, công cụ an toàn, phù hợp để thực hành, sáng tạo.

\* **Về năng lực môn học :**

+ **Năng lực đặc thù của môn học:**

- Năng lực quan sát và nhận thức thẩm mỹ: HS liên tưởng, nhớ về hình ảnh từ nhà đến trường và hoạt động trong nhà trường và hiểu biết về hình dáng, màu sắc thể hiện về chủ đề ở mức đơn giản.

- Năng lực sáng tạo và ứng dụng thẩm mỹ: HS sử dụng được các yếu tố tạo hình đã học để thể hiện một sản phẩm mỹ thuật theo ý thích.
- Năng lực phân tích và đánh giá thẩm mỹ: Trưng bày và giới thiệu được tên sản phẩm, chia sẻ cảm nhận về sản phẩm của cá nhân và của bạn
- + **Năng lực chung:**
  - Năng lực tự chủ và tự học: Chuẩn bị đồ dùng học tập, vật liệu học tập.
  - Năng lực giao tiếp và hợp tác: Biết trao đổi, thảo luận trong quá trình học tập và nhận xét sản phẩm.
  - Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: Biết sử dụng vật liệu, công cụ, họa phẩm để tạo sản phẩm.

## **II. Phương pháp và hình thức tổ chức:**

- **Phương pháp dạy học theo chủ đề:**
  - + Quan sát, vấn đáp, thảo luận.
  - + Luyện tập, tạo hình 3 chiều.
  - + Thuyết trình, đánh giá, nhận xét.
- **Hình thức tổ chức:**
  - + Hoạt động cá nhân
  - + Hoạt động nhóm

## **III. Đồ dùng và phương tiện:**

- **Giáo viên:**
  - + Sách Mỹ thuật 1, Sách giáo viên Mỹ thuật
  - + Một số ảnh chụp, bức tranh, bài hát về chủ đề nhà trường, con đường đến trường;
  - + Một số vật dụng sử dụng được trang trí.
  - + Âm li, loa, mic
- **Học sinh:**
  - + Sách Mỹ thuật 1
  - + Vở thực hành Mỹ thuật 1 (nếu có)
  - + Bút chì, màu, giấy A4, giấy màu, keo dán, vật liệu tái chế...

## **IV. Hoạt động dạy - học chủ yếu:**

<b>Hoạt động của GV</b>	<b>Hoạt động của HS</b>
<p><b>1. Khởi động:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Giáo viên cho học sinh nghe bài hát “Em đến trường”.</li> <li>- Giáo viên giới thiệu vào chủ đề.</li> </ul> <p><b>2. Tiến trình dạy học:</b></p> <p><b>* Hoạt động 1. Quan sát và thẩm mỹ:</b></p> <p>□ <b>Tìm hiểu cảnh, vật từ nhà đến trường.</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- GV đặt câu hỏi để HS hình thành nội dung chủ đề:</li> <li>+ Trên đường từ nhà đến trường, em thấy những cảnh, vật gì quen thuộc?</li> <li>- GV có thể tạo 1 mô hình đường đi trên bảng bằng hình minh họa đơn giản khi HS nêu các hình ảnh khi đi từ nhà đến trường.</li> <li>+ Em thích nhất cảnh vật nào khi em đi từ nhà đến trường?</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Lắng nghe</li> <li>- HS lắng nghe</li> <li>- Lắng nghe</li> <li>- HS trả lời.</li> <li>- HS quan sát và lắng nghe</li> <li>- HS trả lời.</li> </ul>

<p>- GV tiếp tục cho HS quan sát những hình ảnh thể hiện hoạt động trong nhà trường đã chuẩn bị hoặc hình ảnh ở SGK trang 65.</p> <p>+ Trong trường em thường gặp những ai?</p> <p>+ Ở trường học em thấy những hoạt động gì?</p> <p>- GV tiếp tục cho HS quan sát những hình ảnh thể hiện hoạt động trong nhà trường đã chuẩn bị hoặc hình ảnh ở SGK trang 66.</p> <p>+ Trong trường em thường gặp những ai?</p> <p>+ Ở trường học em thấy những hoạt động gì?</p> <p>□ <b><i>Tìm hiểu về chủ đề thông qua một số tranh .</i></b></p> <p>- HS quan sát tranh vẽ về đề tài Em là học sinh lớp Một SGK trang 67</p> <p>+ Em thấy những hình ảnh nào trong các bức tranh?</p> <p>+ Màu sắc nào có trong các bức tranh?</p> <p>+ Em sẽ dùng hình vẽ và màu sắc gì để thể hiện về chủ đề “ Em là học sinh lớp 1”?</p> <p>- GV kết luận: <i>Có rất nhiều ý tưởng để thể hiện chủ đề: Cảnh, vật trên đường em đi học, những người em ấn tượng khi gặp trên đường đi học và khi đến trường</i></p> <p><b>*Nhận xét :</b></p> <p>- Nhận xét tiết học, tuyên dương, nhắc nhở.</p>	<p>- HS quan sát và TLCH</p> <p>- HS trả lời.</p> <p>- HS trả lời.</p> <p>- HS quan sát và TLCH</p> <p>- HS trả lời.</p> <p>- HS trả lời.</p> <p>- HS quan sát</p> <p>- HS trả lời</p> <p>- HS trả lời.</p> <p>- HS trả lời.</p> <p>- Lắng nghe và ghi nhớ</p> <p>- HS lắng nghe</p>
--	--

**\* Dặn dò:**

- Chuẩn bị : giấy màu, keo dán, bút vẽ nét, kéo, đất nặn, .... để cho tiết sau.
- Vệ sinh lớp học.

---

Ngày soạn: 26 / 3 / 2022  
Ngày giảng: 28, 30 / 3 / 2022  
02 / 4 / 2022

**Môn học: *Mỹ thuật* - Lớp 1**  
**Tên bài học: Chủ đề 9: EM LÀ HỌC SINH LỚP 1**  
(Thời lượng 4 tiết \* Thực hiện tiết 2)  
**Thời gian thực hiện: Tuần 29 (Từ 28 / 3 / 2022 đến 02 / 4 / 2022 )**

### **I. Mục tiêu:**

**\* Yêu cầu cần đạt về kiến thức :**

- Sử dụng được các yếu tố tạo hình đã được học để thể hiện một số cảnh, vật thường gặp.
- Biết cách gọi tên các yếu tố tạo hình được thể hiện trong SPMT.
- Sử dụng được màu sắc, hình vẽ và vật liệu có sẵn để thực hành, sáng tạo SPMT ứng dụng.
- Trưng bày, chia sẻ được cảm nhận về sản phẩm của cá nhân, nhóm.

**\* HS khuyết tật:** Làm bài theo sự hướng dẫn của giáo viên.

**\* Về phẩm chất:**

- Có ý thức về bản thân là học sinh lớp 1.
- Có ý thức chuyên cần chăm chỉ trong học tập, chuẩn bị, sưu tầm tranh vẽ, hình ảnh liên quan đến cảnh vật từ nhà đến trường và hoạt động trong nhà trường.
- Sử dụng được vật liệu sẵn có, công cụ an toàn, phù hợp để thực hành, sáng tạo.

**\* Về năng lực môn học :**

+ **Năng lực đặc thù của môn học:**

- Năng lực quan sát và nhận thức thẩm mỹ: HS liên tưởng, nhớ về hình ảnh từ nhà đến trường và hoạt động trong nhà trường và hiểu biết về hình dáng, màu sắc thể hiện về chủ đề ở mức đơn giản.
- Năng lực sáng tạo và ứng dụng thẩm mỹ: HS sử dụng được các yếu tố tạo hình đã học để thể hiện một sản phẩm mỹ thuật theo ý thích.

- Năng lực phân tích và đánh giá thẩm mỹ: Trưng bày và giới thiệu được tên sản phẩm, chia sẻ cảm nhận về sản phẩm của cá nhân và của bạn

+ **Năng lực chung:**

- Năng lực tự chủ và tự học: Chuẩn bị đồ dùng học tập, vật liệu học tập.

- Năng lực giao tiếp và hợp tác: Biết trao đổi, thảo luận trong quá trình học tập và nhận xét sản phẩm.

- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: Biết sử dụng vật liệu, công cụ, họa phẩm để tạo sản phẩm.

## **II. Phương pháp và hình thức tổ chức:**

- **Phương pháp dạy học theo chủ đề:**
  - + Quan sát, vấn đáp, thảo luận.
  - + Luyện tập, tạo hình 3 chiều.
  - + Thuyết trình, đánh giá, nhận xét.
- **Hình thức tổ chức:**
  - + Hoạt động cá nhân
  - + Hoạt động nhóm

## **III. Đồ dùng và phương tiện:**

- **Giáo viên:**
  - + Sách Mĩ thuật 1, Sách giáo viên Mĩ thuật
  - + Một số ảnh chụp, bức tranh, bài hát về chủ đề nhà trường, con đường đến trường;
  - + Một số vật dụng sử dụng được trang trí.
  - + Âm li, loa, mic
- **Học sinh:**
  - + Sách Mĩ thuật 1
  - + Vở thực hành Mĩ thuật 1 (nếu có)
  - + Bút chì, màu, giấy A4, giấy màu, keo dán, vật liệu tái chế...

## **IV. Hoạt động dạy - học chủ yếu:**

<b>Hoạt động của GV</b>	<b>Hoạt động của HS</b>						
<p><b>1. Khởi động:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- GV cho HS chơi trò chơi: <i><b>Ai nhanh hơn</b></i></li> <li>- GV cho HS xem một số sản phẩm có nhiều hình thức, chất liệu khác nhau</li> <li>- GV nêu cách chơi: tìm các hình thức, chất liệu khác nhau sắp xếp vào một ô?</li> </ul> <p>VD: <table border="1" style="display: inline-table; vertical-align: middle;"> <tr> <td style="padding: 5px;">Tranh đất nặn</td> <td style="padding: 5px;">Tranh xé dán</td> <td style="padding: 5px;">Tranh vẽ</td> </tr> <tr> <td style="width: 50px; height: 20px;"></td> <td style="width: 50px; height: 20px;"></td> <td style="width: 50px; height: 20px;"></td> </tr> </table></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Các bức tranh được nhắc đến ai? Vì sao em biết?</li> <li>- GV tổ chức cho HS tham gia trò chơi</li> <li>- Giáo viên nhận xét và giới thiệu vào chủ đề.</li> </ul> <p><b>2. Tiến trình dạy học:</b></p> <p><b>* Hoạt động 2. Thể hiện: <i>Thể hiện một sản phẩm mĩ thuật về chủ đề Em là học sinh lớp 1 theo cách mình yêu thích.</i></b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- GV yêu cầu HS thực hiện theo nhóm vẽ, nặn hoặc xé dán một bức tranh về chủ đề Em là học sinh lớp 1.</li> <li>- GV có thể gợi ý nội dung để HS chọn:</li> <li>+ Cảnh vật khi em đi từ nhà đến trường.</li> </ul>	Tranh đất nặn	Tranh xé dán	Tranh vẽ				<ul style="list-style-type: none"> <li>- Lắng nghe</li> <li>- HS thực hiện</li> <li>- HS lắng nghe</li> <li>- Lắng nghe</li> <li>- HS quan sát</li> </ul>
Tranh đất nặn	Tranh xé dán	Tranh vẽ					

<p>+ Hoạt động khi em ở trường. (<i>Trong lớp học, ngoài sân trường, giờ ra chơi, văn nghệ, sinh hoạt trong nhà trường....</i>)</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- GV lưu ý cho HS vẽ to, rõ ràng, có hình chính, hình phụ, các hình liên kết với nhau, màu sắc có đậm nhạt...</li> <li>- GV tổ chức cho HS thực hiện một sản phẩm mỹ thuật về chủ đề người thân theo cách mình yêu thích.</li> <li>- GV gợi mở, giúp HS hoàn thành bài vẽ</li> </ul> <p><b>*Nhận xét :</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- GV yêu cầu HS trưng bày một số sản phẩm trước lớp.</li> <li>- Nhận xét tiết học, tuyên dương, nhắc nhở.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Hoạt động cá nhân</li> <li>- Giới thiệu sản phẩm trước</li> <li>- HS lắng nghe</li> </ul>
---	--

**\* Dặn dò:**

- Chuẩn bị : túi giấy ( hoặc báo, dây len), vỏ hộp, giấy màu, keo dán, bút vẽ nét, kéo, đất nặn, .... để trang trí một cái túi sách theo ý thích cho tiết sau.
- Vệ sinh lớp học.

---

Ngày soạn: 02 / 4 / 2022  
Ngày giảng: 04, 06, 09 / 4 / 2022

**Môn học: *Mỹ thuật* - Lớp 1**  
**Tên bài học: Chủ đề 9: EM LÀ HỌC SINH LỚP 1**  
(Thời lượng 4 tiết \* Thực hiện tiết 3)  
**Thời gian thực hiện: Tuần 30 (Từ 04 / 4 / 2022 đến 09 / 4 / 2022 )**

### **I. Mục tiêu:**

- \* **Yêu cầu cần đạt về kiến thức :**
  - Sử dụng được các yếu tố tạo hình đã được học để thể hiện một số cảnh, vật thường gặp.
  - Biết cách gọi tên các yếu tố tạo hình được thể hiện trong SPMT.
  - Sử dụng được màu sắc, hình vẽ và vật liệu có sẵn để thực hành, sáng tạo SPMT ứng dụng.
  - Trưng bày, chia sẻ được cảm nhận về sản phẩm của cá nhân, nhóm.
- \* **HS khuyết tật:** Làm bài theo sự hướng dẫn của giáo viên.
- \* **Về phẩm chất:**
  - Có ý thức về bản thân là học sinh lớp 1.
  - Có ý thức chuyên cần chăm chỉ trong học tập, chuẩn bị, sưu tầm tranh vẽ, hình ảnh liên quan đến cảnh vật từ nhà đến trường và hoạt động trong nhà trường.
  - Sử dụng được vật liệu sẵn có, công cụ an toàn, phù hợp để thực hành, sáng tạo.
- \* **Về năng lực môn học :**
  - + **Năng lực đặc thù của môn học:**
    - Năng lực quan sát và nhận thức thẩm mỹ: HS liên tưởng, nhớ về hình ảnh từ nhà đến trường và hoạt động trong nhà trường và hiểu biết về hình dáng, màu sắc thể hiện về chủ đề ở mức đơn giản.
    - Năng lực sáng tạo và ứng dụng thẩm mỹ: HS sử dụng được các yếu tố tạo hình đã học để thể hiện một sản phẩm mỹ thuật theo ý thích.
    - Năng lực phân tích và đánh giá thẩm mỹ: Trưng bày và giới thiệu được tên sản phẩm, chia sẻ cảm nhận về sản phẩm của cá nhân và của bạn
  - + **Năng lực chung:**
    - Năng lực tự chủ và tự học: Chuẩn bị đồ dùng học tập, vật liệu học tập.
    - Năng lực giao tiếp và hợp tác: Biết trao đổi, thảo luận trong quá trình học tập và nhận xét sản phẩm.
    - Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: Biết sử dụng vật liệu, công cụ, họa phẩm để tạo sản phẩm.

## II. Phương pháp và hình thức tổ chức:

- **Phương pháp dạy học theo chủ đề:**
  - + Quan sát, vấn đáp, thảo luận.
  - + Luyện tập, tạo hình 3 chiều.
  - + Thuyết trình, đánh giá, nhận xét.
- **Hình thức tổ chức:**
  - + Hoạt động cá nhân
  - + Hoạt động nhóm

## III. Đồ dùng và phương tiện:

- **Giáo viên:**
  - + Sách Mĩ thuật 1, Sách giáo viên Mĩ thuật
  - + Một số ảnh chụp, bức tranh, bài hát về chủ đề nhà trường, con đường đến trường;
  - + Một số vật dụng sử dụng được trang trí.
  - + Âm li, loa , mic
- **Học sinh:**
  - + Sách Mĩ thuật 1
  - + Vở thực hành Mĩ thuật 1 (nếu có)
  - + Bút chì, màu, giấy A4, giấy màu, keo dán, vật liệu tái chế...

## IV. Hoạt động dạy - học chủ yếu:

<b>Hoạt động của GV</b>	<b>Hoạt động của HS</b>
<p><b>1. Khởi động:</b></p> <ul style="list-style-type: none"><li>- Kiểm tra đồ dùng học tập của HS</li><li>- GV giới thiệu vào chủ đề.</li></ul> <p><b>2. Tiến trình dạy học:</b></p> <p><b>+ Hoạt động 3: Thảo luận sản phẩm HS</b></p> <ul style="list-style-type: none"><li>- GV hướng dẫn cho HS thảo luận bài vẽ của mình theo nhóm. Mỗi nhóm lên tự giới thiệu về bài vẽ của mình.</li><li>+ Nhóm em đã thể hiện hình ảnh gì?</li><li>+ Những cảnh, vật nào được thể hiện nhiều nhất?</li><li>+ Có nhân vật nào trong bức tranh của em?</li><li>+ Em đã thể hiện bức tranh bằng chất liệu gì?</li></ul> <p>Nêu cách làm của nhóm?</p> <ul style="list-style-type: none"><li>- Nhận xét những bức tranh của các nhóm khác:</li><li>+ Em thích sản phẩm mĩ thuật nào nhất?</li><li>- GV nhận xét chung, tuyên dương và cho HS quan sát thêm một số nội dung và cách thể hiện về chủ đề này.</li></ul> <p><b>* Hoạt động 4: Trang trí đồ vật em thường sử dụng khi đi học</b></p> <ul style="list-style-type: none"><li>- GV hướng dẫn HS làm và trang trí một dụng cụ học tập mình thích bằng vật liệu tái chế (Hộp bút, hũ đựng bút, mũ, túi xách...)</li><li>- GV gợi ý để HS hình thành thêm ý tưởng phong phú.</li><li>+ Đồ dùng nào em thường sử dụng khi đi học?</li></ul>	<ul style="list-style-type: none"><li>- HS thực hiện</li><li>- HS lắng nghe</li> <li>- Nhóm thảo luận</li><li>- Cử đại diện lên giới thiệu</li> <li>- Các nhóm nhận xét lẫn nhau.</li><li>- HS lắng nghe</li> <li>- HS quan sát GV hướng dẫn.</li><li>- HS lắng nghe.</li> <li>- HS TLCH</li></ul>

<p>+ Em định thực hiện trang trí đồ vật này bằng hình thức vẽ, xé dán, tạo hình đất nặn hay làm mô hình rời trang trí?</p> <p>- HS quan sát thêm cách thực hiện một sản phẩm thông qua quan sát phần tham khảo: Trang trí một cái túi giấy trang 70 (hoặc một số vật dụng sử dụng được trang trí).</p> <p>- GV tổ chức cho HS thực hành cá nhân/nhóm</p> <p>* Nhận xét:</p> <p>- GV nhận xét, tuyên dương, nhắc nhở</p>	<p>- Lựa chọn hình thức, chất liệu.</p> <p>- Quan sát, học tập.</p> <p>- HĐ cá nhân/nhóm</p> <p>- HS lắng nghe</p>
---	--

**\* Dặn dò:**

- Bảo quản, giữ gìn sản phẩm để cho tiết sau được hoàn thiện hơn và trưng bày
- Thu dọn vệ sinh lớp học

Ngày soạn:

Ngày dạy: từ

Dạy lớp:

**TUẦN 33**

**Chủ đề 9: EM LÀ HỌC SINH LỚP 1 (Tiết 4)**

**1. Khởi động:**

- Kiểm tra đồ dùng học tập của HS
- GV giới thiệu vào chủ đề.

**2. Tiến trình dạy học ( tiếp)**

**\* Hoạt động 4: Trang trí đồ vật em thường sử dụng khi đi học**

- GV tiếp tục cho HS hoàn thành ở tiết 3

**\* Trưng bày, nhận xét cuối chủ đề**

- Hướng dẫn HS trưng bày, giới thiệu sản phẩm của cá nhân/nhóm theo các gợi ý:

+ Em/nhóm em đã làm đồ dùng học tập nào?

+ Em/ nhóm em đã sử dụng những hình thức, chất liệu gì?

+ Em/ nhóm em có trang trí hình gì, màu gì trong đồ dùng học tập?

+ Em thích nhất sản phẩm của bạn/nhóm nào nhất? Vì sao?

- GV nhận xét chung.

- Qua chủ đề này giúp các em biết tạo hình sản phẩm từ các vật liệu tái chế để làm các đồ vật, con vật trang trí hoặc phục vụ cho việc học tập ,trang trí nhà cửa.... đồng thời giúp các em biết tiết kiệm tiền và bảo vệ môi trường sống .

**\* Dặn dò:**

- Chuẩn bị sản phẩm đã thực hiện ở các chủ đề trước để Trưng bày cuối năm.
- Thu dọn vệ sinh lớp học

- HS thực hiện
- HS lắng nghe

- HS hoàn thành sản phẩm

- Trưng bày sản phẩm cá nhân/nhóm

- Thảo luận nhóm, cử đại diện lên giới thiệu sản phẩm.

- Các nhóm nhận xét lẫn nhau.

- Lựa chọn sản phẩm, nêu lí do.

- HS lắng nghe

- HS lắng nghe và ghi nhớ.

Ngày soạn: 09 / 4 / 2022  
Ngày giảng: 11, 14, 16 / 4 / 2022

**Môn học: *Mĩ thuật* - Lớp 1**

**Tên bài học: TRUNG BÀY VÀ ĐÁNH GIÁ ĐỊNH KỲ CUỐI NĂM**

(Thời lượng 1 tiết \* Thực hiện tiết 1)

**Thời gian thực hiện: Tuần 31 (Từ 11 / 4 / 2022 đến 16 / 4 / 2022 )**

### **I. Mục tiêu:**

**\* Yêu cầu cần đạt về kiến thức kĩ năng:**

- HS nhận biết được các yếu tố tạo hình đã học .
- HS sử dụng được một cách chủ động các yếu tố tạo hình đã học trong phần thực hành.
- Trưng bày và nêu được tên sản phẩm, biết chia sẻ cảm nhận về sản phẩm đã học trong các chủ đề đã học.

**\* HS khuyến khích:** Làm bài theo sự hướng dẫn của giáo viên.

**\* Về phẩm chất:**

Bồi dưỡng đức tính chăm chỉ, ý thức, trách nhiệm , siêng năng, trung thực, yêu thương ở HS thông qua những biểu hiện cụ thể:

- Biết cách sử dụng , bảo quản , trân trọng sản phẩm của mình trong thực hành vận dụng.
- Biết cảm nhận về đẹp về sản phẩm, tôn trọng sản phẩm của mình và của bạn.
- Biết chia sẻ chân thực suy nghĩ tình cảm, yêu thương của mình qua trao đổi nhận xét sản phẩm.

**\* Về năng lực môn học :**

+ **Năng lực đặc thù của môn học:**

- Năng lực quan sát và nhận thức thẩm mỹ: Nhận biết được các yếu tố tạo hình đã học .
- Năng lực sáng tạo và ứng dụng thẩm mỹ: Biết sử dụng được một cách chủ động các yếu tố tạo hình đã học trong phần thực hành.
- Năng lực phân tích và đánh giá thẩm mỹ: Trưng bày và nêu được tên sản phẩm, biết chia sẻ cảm nhận về sản phẩm của cá nhân và của bạn

+ **Năng lực chung:**

- Năng lực tự chủ và tự học: Chuẩn bị các sản phẩm học tập của cá nhân/nhóm
- Năng lực giao tiếp và hợp tác: Biết trao đổi, thảo luận trong quá trình học tập và nhận xét sản phẩm.
- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: Biết sử dụng lựa chọn hình thức, chất liệu để tạo hình sản phẩm.

### **II. Phương pháp và hình thức tổ chức:**

- **Phương pháp dạy học theo chủ đề:**
  - + Quan sát, vấn đáp, thảo luận.
  - + Luyện tập, tạo hình 2 chiều.
  - + Thuyết trình, đánh giá, nhận xét.
- **Hình thức tổ chức:**
  - + Hoạt động cá nhân

### **III. Đồ dùng và phương tiện:**

- **Giáo viên:** + Sách giáo viên Mĩ thuật  
+ Tranh, ảnh theo các chủ đề  
+ Âm li, loa, mic
- **Học sinh:** + Các sản phẩm đã học của HS (VBT)

#### **IV. Hoạt động dạy - học chủ yếu:**

<b>Hoạt động của GV</b>	<b>Hoạt động của HS</b>
<p><b>1. Khởi động:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- GV cho HS hát</li> <li>- GV nhận xét, tuyên dương và giới thiệu.</li> </ul> <p><b>2. Tiến trình dạy học:</b></p> <p><b>* Hoạt động 1. Quan sát: Một số sản phẩm đã học</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- GV cho HS quan sát tranh, ảnh đã chuẩn bị trước .</li> <li>- GV ghi số thứ tự theo từng bức tranh.</li> <li>- GV gợi ý câu hỏi: + Kể tên các hình ảnh có trong bức tranh theo từng chủ đề? + Hình ảnh nào là hình ảnh chính? Hình ảnh nào là hình ảnh phụ trong bức tranh? + Bức tranh có màu sắc gì? Màu nào đậm, màu nào nhạt? Màu nào được vẽ nhiều nhất? + Em thích sản phẩm của bạn nào nhất? Vì sao?</li> <li>- GV nhận xét và tóm tắt</li> </ul> <p><b>* Hoạt động 2: Trưng bày, giới thiệu sản phẩm</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- GV hướng dẫn HS trưng bày sản phẩm theo các hình thức, chất liệu ( VD: Hình thức: Vẽ, xé dán, nặn, tạo hình từ vật liệu tìm được; Chất liệu: màu vẽ, giấy thủ công, đất nặn, vỏ hộp, len, ...)</li> <li>- Yêu cầu HS thảo luận, trao đổi, chia sẻ cảm xúc của mình theo nhóm</li> <li>- Yêu cầu cử đại diện thuyết trình sản phẩm của nhóm mình.</li> <li>- GV đặt câu hỏi gợi mở giúp HS khắc sâu kiến thức, phát triển kĩ năng thuyết trình: + Sản phẩm của nhóm/cá nhân có những hình ảnh gì? + Màu sắc của các sản phẩm như thế nào? + Sản phẩm được thể hiện bằng các hình thức, chất liệu gì? + Các sản phẩm đã đúng chủ đề không?</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Cả lớp đồng ca</li> <li>- HS lắng nghe</li> <li>- HS quan sát tranh</li> <li>- HS theo dõi</li> <li>- HS lắng nghe.</li> <li>- HS TL</li> <li>- HS TL</li> <li>- HS TL</li> <li>- HS lựa chọn</li> <li>- HS lắng nghe.</li> <li>- HS lắng nghe và trưng bày sản phẩm của cá nhân/nhóm theo các hình thức, chất liệu.</li> <li>- HS thực hiện</li> <li>- Đại diện thuyết trình</li> <li>- HS lắng nghe.</li> <li>- HS TL</li> <li>- HS TL</li> <li>- HS TL</li> <li>- HS TL</li> </ul>

<p>+ Em thích sản phẩm của bạn nào nhất? Vì sao?</p> <p>+ Nêu cảm nhận của mình khi học xong các chủ đề này? Em thích nhất là chủ đề nào? Vì sao?</p> <p>- GV tổ chức cho HS trưng bày và giới thiệu sản phẩm.</p> <p><b>* Hoạt động 3: Đánh giá cuối năm</b></p> <p>- GV hướng dẫn HS tự đánh giá theo 3 mức: Hoàn thành tốt ( T); Hoàn thành ( H); Chưa hoàn thành ( C)</p> <p>- GV nhận xét, đánh giá kết quả học tập của HS trong quá trình học tập, kết hợp với sổ theo dõi chất lượng cá nhân.</p> <p>- Đánh giá tiết học, khen ngợi HS tích cực.</p> <p><b>* Hoạt động 4. Vận dụng – sáng tạo:</b></p> <p>- Gợi ý HS liên hệ một số sản phẩm có thể ứng dụng trong học tập, trang trí trong cuộc sống,...hoặc sử dụng vật liệu tìm được tái chế thành sản phẩm có thể sử dụng được nhằm tiết kiệm tiền và không gây ô nhiễm môi trường xung quanh.</p>	<p>- HS TL</p> <p>- HS nêu cảm nhận</p> <p>- HĐ nhóm/cá nhân.</p> <p>- HS tự đánh giá</p> <p>- HS lắng nghe, theo dõi.</p> <p>- Vận dụng ở nhà</p>
---	--

### 3. Dặn dò:

- Xem lại các bài đã học để chuẩn bị cho năm học tới.
- Yêu cầu HS dọn dẹp, vệ sinh lớp học

